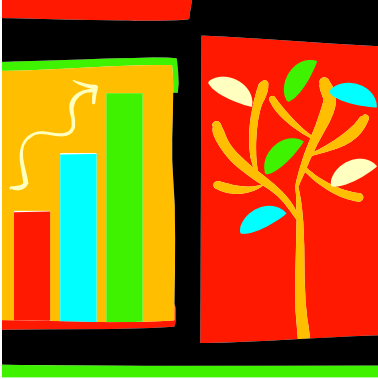


Miêng

Ai Thương



Bây giờ thì tôi thức dậy với cái đánh thức nhẹ nhàng của người đàn bà. Chị thường bảo nhìn tôi ngủ rất dễ thương nhưng chị thấy cô đơn. Chẳng như hồi xưa anh ấy thường đánh thức tôi vũ bảo : Dậy. Giàu đâu đến kẻ ngủ trưa, sang đâu đến kẻ say sưa tới ngày. Dậy. Anh dậy sớm mà vẫn không giàu, không say sưa mà chẳng sang chút nào. Được cái bánh trai, mắt ướt môi mọng. Bà chủ thì bảo mặt anh trông điểm.

Anh thức ngủ theo giờ giấc loài gà. Đêm nào muốn thức với nhau, anh phải uống hai ly cà phê đen. Sau mỗi đêm thức, anh thường đòi làm đám cưới, bảo là đã tìm ra người đàn bà đời mình. Nhưng thỉnh thoảng vẫn nhắc đến cô bồ cũ và câu ca dao chín con chưa gọi rằng chồng, rằng anh em như tay chân vợ chồng như quần áo... làm tôi khựng.

Chúng tôi sống với nhau như những cành tầm gửi, không đứa nào là thân cây chính. Nhưng xa nhau không nổi. Xứ này một năm thời tiết vui vẻ chỉ có ba bốn tháng. Tôi sợ một mình. Hôm tình cờ gặp nhau khu chợ Tàu, cô bồ cũ anh thân nhiên mời tôi vào tiệm ăn trưa. Thân nhiên tới nỗi tôi không dám từ chối. Tôi lúng túng với đôi đũa vì mang mặc cảm mình đang đắm chìm với người xưa của chị, trong khi chị lại thui thủi một mình. Chỉ khi xong bữa ăn, tôi mới hiểu là chị bỏ anh hay những vị đàn ông trước đó vì chán, lại bỏ

thêm thằng bồ Tây sau anh cũng vì chán. Như thể chị tìm kiếm hoài mà người đàn ông đòi chị cứ trốn chui trốn nhủi xó xỉnh nào hoặc dám chưa ra đòi. Tôi thấy chị may mắn sung sướng quá, tha hồ cứ lựa xong lại chán bỏ. Nếu chị không chán hẳn có người mang trầu tươi rượu ngon tới thỉnh về.

- Có hạnh phúc không ?

Tôi không biết trả lời sao. Có cũng không hẳn đúng mà không cũng chẳng sai.

- Đều đều hai ly cà phê đen không ? Và tìm ra người đàn bà lý tưởng ?

Tôi cho như vậy là ác miệng, là muốn phá thói niềm kiêu hãnh của mình, nhưng vẫn cười. Chị nhìn tôi cười thẳng thắn. Người đàn bà này có cái gì làm tôi rất thích. Chẳng trách anh vẫn còn lưu luyến.

Tôi không kể anh nghe buổi gặp gỡ ấy với cái nháy mắt chia tay lúc ra khỏi tiệm ăn. Có cái gì đồng lõa ngầm giữa hai đứa quen hơi một thằng đàn ông mà không ghen tị. Sau đó chị thường điện thoại rủ nhau ăn trưa. Không có gì phải khai ra với ai, nhưng sao cứ như lén lút.

Rồi anh muốn về Việt Nam vì sở gửi đi. Anh nói sống ở Việt Nam mà ăn lương Tây thì như vua. Em về với anh đi, khỏi phải làm công, mà làm bà. Chỉ cần ở nhà lo cơm nước cho anh. Không chừng cứ ngày ngày ra tiệm kéo ghê vì rẻ, lại ngon. Em vẫn thèm như vậy mà ? Tôi ngần ngại. Chín con chưa gọi rằng chồng mà ! Lại là thời buổi Việt kiều đang có giá, ông nào về cũng được các cô mơn mớn ve vãn. Bà nào cũng bị mất chồng mất bồ dễ hơn mất ví - rồi tôi sẽ ra sao ? Bà chủ khuyên không nên cho anh về. Mà tôi thì quyền hạn gì. Vẫn cứ phân vân. Chỉ có chị là khuyên nên để lủ đi đi, cho yên thân (cứ như thể lủ phiên hà tôi lắm vậy !).

Buổi chia tay cũng bịn rịn như những cặp vợ chồng chân chính. Anh hứa khi nào thu xếp xong xuôi bên ấy thì tôi về, ta về ta tắm ao ta. Sở gửi đi chỉ hai năm chớ sau đó có thể gia hạn nếu muốn. Anh hứa thỉnh thoảng trở qua

Pháp thăm tôi, người đàn bà đòi anh. Tự nhiên tôi thấy có gì không ổn. Chắc chỉ vì mệt. Hay do những cái mà bà ngoại vẫn gọi là "linh tính" ? Cái thứ con hoang như mây ấy mà, chẳng hy vọng gì được ăn miếng trầu héo uống miếng rượu nhạt đầu. Lớn lên cứ đứa nào nói thương thì theo nó, đừng hòng ai mang trầu rượu. Tôi thường hỏi mẹ con hoang là gì. Mẹ làm thỉnh giây lâu, xong chỉ tay lên trời, bảo con hoang là con của trăng. Cha tôi thỉnh thoảng mới xuất hiện và chẳng bao giờ về nhà chơi với tôi như cha lũ bạn cùng xóm. Khi tôi giới thiệu cha, tụi nó trầm trồ cha mây sáng trưng, cha mây đẹp quá, mây sung sướng quá, mà sao cha mây ở chi tốt trên cao vậy, sao không về. Người lớn thì cười. Rồi mẹ một hôm theo cha, cũng không bao giờ về với tôi và ngoại. Tôi hỏi nếu cha là trăng, thì mẹ là cái gì, có ở cạnh cha không. Ngoại lặng người, không trả lời. Rồi ngoại cảm tôi khóc hỏi về mẹ. Và cho đến ngày mất, ngoại vẫn mang trong lòng nỗi thương khắc nghiệt và niềm hận tôi vì sự "dại dột" của mẹ. Lớn lên tôi mới hiểu là ngoại nát cả lòng.

Tôi đi theo người đàn ông thứ nhất vượt biên. Tới Pháp, anh bảo em triệt sản đi, anh không muốn có con nữa. Chẳng biết anh nói gì với bệnh viện. Người ta đưa tôi lên bàn mổ rồi hai tuần sau thì thả về. Ba năm sau anh bảo lãnh vợ con qua, may là tôi tìm được chân bán hàng. Rồi tôi gặp anh khách bánh trai mắt ướt môi mọng. Bà ngoại vẫn bảo đứa nào nói thương thì cứ theo nó, anh nói anh thương, tôi theo...

Tháng đầu anh đi, chị và tôi gặp nhau tuần hai lần. Tháng thứ hai, chúng tôi gặp nhau tuần ba lần. Tháng thứ ba anh bắt đầu vắng tin tức, tôi vẫn còn khóc, (không, khóc nhiều hơn chứ, vì biết là đôi mắt ướt đã nhìn đôi mắt khác, cặp môi mọng đã hôn đôi môi khác), chị bắt đầu qua đêm trong căn phòng chật chội của tôi. Đêm đầu tôi nhường giường cho chị. Đêm hai chị bảo tôi cùng nằm, âu yếm vuốt tóc tôi. Đêm ba giữa đêm tôi thức giấc, mơ

hồ cảm giác tay anh sờ soạng khắp người. Đêm tư tôi bèn lén như cô dâu mới về với chồng. Đêm năm nhớ tới lời ngoại dặn : đứa nào nói thương thì theo nó đi, đừng hòng ai mang trầu rượu...

MIÊNG

Paris, 02 Janv., 1999.

Biên

Người đàn bà theo cô y tá vào phòng. Trên giường, một người đàn ông nằm nhìn thẳng lên trần nhà, mắt mở to thao láo. Ánh đèn lạnh nhạt rọi xuống khuôn mặt bạc nhược vô hồn. Cô y tá lay nhẹ vai anh, nói bằng tiếng Pháp:
- Ông Nguyễn, ông Nguyễn, đoán xem ai đây? ... Nhìn kỹ đi, vợ ông tới thăm ông nè.

Người đàn bà đưa tay ra muốn nói gì đó thì vừa lúc người đàn ông hướng ánh mắt về phía chị. Anh kêu lên thều thào nhưng hờn hờ:

- Em! Trời ơi!

Anh loạng quạng chìa bàn tay khẳng khiu ra, chị như ngần ngại một giây rồi nắm lấy, cầm nhẹ nhàng trong hai tay mình. Anh mỉm nụ cười héo hon:

- Lạnh không ? Bám, chặt vào!

Chị khẽ khàng đặt tay lên ngực anh. Rồi bỗng bạo dạn hơn, chị choàng qua, siết vòng tay lại. Nụ cười ngây ngô trên môi anh kéo dài như vô cùng:

- Con đâu, em ?

- Con đang ngủ. Anh cũng rán ngủ một chút đi cho khỏi.

Giọng anh bỗng kêu thất thanh:

- Sát lại. Bám chặt anh. Khéo tuột.

Chị áp sát vào tấm thân gầy gò run rẩy, bần bịu. Anh gật gật đầu. Tóc thưa thưa cứ như muốn dựng ngược lên từng sợi. Chị dịu dàng vuốt những sợi tóc mùa thu của anh, âu yếm như một người mẹ. Mắt chị buồn thiu, xa vắng.

- Em nè, vợ chồng, có, những lúc, cơm không, lành, canh không, ngọt, anh có, lỡ, giận la em, cái gì, em bỏ,qua, cho anh, nghe, đừng, giận, bỏ anh, tội,nghiệp, cái chính, là, biết anh thương em vô, cùng,nghe em, đời anh, chỉ, có em, và, con ...

Chị khóc:

- Anh đừng nghĩ quẩn quanh nữa. Em không giận anh đâu. Em cũng ... thương anh lắm!

Chị kéo chăn cho anh ngay ngắn. Hai bàn tay hiền dịu vẫn ve vuốt anh. Ngoài đêm, trời hơi hã rải tuyết ...

Sáng sớm hai người y tá vào phòng. Ông y tá đen to lớn dềnh dàng phủ lên người anh tấm ra trắng muốt. Cô y tá đỡ chị đứng lên và lặng lẽ mở ngăn kéo lôi ra các thứ giấy tờ bọc trong bao ny lông:

- Ông nhà đi như vậy đỡ khổ cho ông hơn,nhất là có bà bên cạnh. Bao nhiêu lần rồi bệnh viện cố tìm bà mà không ra.

Chị hỏi, hơi tần ngần:

- Lần cuối ông ấy vào đây là lúc nào ?

- Thứ sáu tuần rồi. Bà coi, trời như vậy mà lại trần truồng đứng múa ở vườn Luxembourg

- Lần này sao bệnh viện lại tìm ra tôi?

Cô y tá cười:

- Cái khó là cạy răng để ông cho biết địa chỉ của bà. Khi ông ta nói "biển" thì giản dị thôi, cứ bấm minitel ra lục lọi các vùng có biển là tìm ra bà ngay!

Chị cũng cười:

- Phải, giản dị thật!

Hai người y tá đẩy băng ca đi. Ngang qua cửa sổ, tấm ra pha lẫn vào vùng tuyết ngoài kia. Căn phòng trống trơn. Chị ra hành lang, lặng lẽ mở bao ny lông ra và đọc. Những tia nắng đầu ngày đông u ám rọi lên các thứ giấy tờ và một số thư từ cũ nhàu. Chị vừa đọc vừa khóc. Xong chị xếp lại vào bao, thở dài. Chị quàng lại khăn, kéo cao cổ áo măng-tô lên. Trời rất lạnh.

Bước vào ca-bin, chị để cạt vào máy điện thoại và bấm số.

- Anh hả ? Em đây ... Trẻ nhỏ dậy hết chưa? ... Xà va (ẹa va) anh à. Một người đồng bào ... (chị thở dài). Không, dĩ nhiên là không bà con gì với mình cả. Khi em tới thì tối rồi và coi bộ ông ta lẫn lộn hết cả, tưởng em là vợ....Ồ thì anh coi, cứ Nguyễn Thi. Ngọc gì gì có vằn "ương" theo sau mà chả là em. Mình đã nhận bao nhiêu thứ rồi ... Có, cô y tá đưa hết giấy má thư từ của ông ấy cho em ... Em đọc rồi, vợ con đều chết biển khi vượt biên, chỉ còn ông ta sống sót với mấy người thôi... (chị khóc) ... Xong rồi anh ạ...

Vâng, lúc năm giờ sáng, trong tay em ...

Paris , 23 Sept. 1994

Bóng Chân

Nhà xoay lưng vào bià núi. Con đường nhỏ ngoằn ngoèo bên sườn như cắt mái đá xám làm đôi. Ruộng hoa cải dầu vàng tươi bao quanh nhà và trong sân, những cây mẫu đơn, cây mận cây đào rực hoa bên cạnh hàng rào xanh mượt như tấm thảm Ba Tư đầy màu sắc.

Cô gái như tìm gặp căn nhà trong mơ, đảo mắt chiêm ngưỡng chung quanh một lần nữa trước khi đưa tay nhấn nút chuông nằm ẩn dưới vòm chesús trắng. Cô hồi hộp vu vơ mặc dù không phải lần đầu tiên đi thuê nhà xứ lạ. Tiếng chim líu lo trên các cây bên đường nghe vui tai và xa xa đâu đó, một con cú cất giọng đùng đục như thể căn nhà ngủ suốt mùa đông chưa đầy giấc. Cô hân hoan ngửa mặt lên đón nắng và khép hờ mi, mỉm cười vô tư với buổi sáng xuân bình an thơm mùi hạnh phúc...

- Bonjour, mademoiselle.

Cô gái giật mình, chào người đàn ông đứng tuổi đang nhoẻn cười và qua lớp kính, ánh mắt thẳng thắn dịu dàng của ông làm cô yên bụng. Màu da sạm với mái tóc muối tiêu hơi bông bênh ôm khuôn mặt xương xương khắc khổ. Có cái gì nơi ông gợi lên lòng tin cậy dễ gần. Cô nói ý định mình, ông tự giới thiệu là quản gia và đưa cô vào nhà trên lối đi nở vô số uất kim hương và

iris...

- Cô là người Việt Nam ?

Ông quản gia bất chợt hỏi. Rồi không chờ câu trả lời, trở tay vào ngực :

- Vợ tôi cũng người Việt. Còn tôi chà và.

Thấy vẻ ngỡ ngàng của cô gái, ông cười vui vẻ tiếp :

- Tức là người Ấn Độ, bán vải ở Sài Gòn. Cô còn trẻ quá, chắc không biết.

Bỗng nhớ đến câu hát ??Chà và ma ní tí te, Cái bụng chè è con mắt ốc bươu?? sao mà khác xa với người trước mặt, cô gật gật đầu nhìn ông, hồn nhiên nở nụ cười thân mật. Bốn bức thêm men đỏ dẫn vào căn phòng khách rộng rãi bày biện kiểu xưa. Cô thầm nhủ nếu có Thu Hà ở đây, chị sẽ nói mình nghe bộ xa lông này, chiếc bàn ăn và tủ sách cao ngệu sát tường kia thuộc thời Louis thứ mấy. Nhưng chắc vẫn không ghê gớm bằng hai tủ cẩm thạch chị đặt mua từ bên Tàu. Lại còn những bức tranh và vô số đồ xưa ! Ồ, một ngày nào mình sẽ cố thuyết phục Thu Hà cùng lên đây để chị ngắm nhìn và đánh giá. Cái gì chớ đồ cổ là chị mê, mình quê mùa nên ngược lại...

- Trên lầu, mời cô...

Ông đưa tay về phía chiếc cầu thang gỗ bóng nhẵn đã bắt đầu hơi lốm. Bước rất khẽ nhưng cũng nghe tiếng gót giày vang dội khắp nhà, cô chợt e ngại mình khuấy động một cái gì đang yên tĩnh lắm...

Cô gái. Tuần thứ nhất.

Nhận phòng sáng chúa nhật, buổi chiều cô dạo phố. Thành phố nhỏ miền núi trông thân mật dễ thương, nhà lên xuống theo triền dốc và hầu hết là cửa hàng mùa này thừa khách. Khác với các vùng biển hay đồng bằng miền Nam, ở đây các bà không tùm năm tùm ba hay ngồi trước hè nói vọng qua bên kia với hàng xóm, con nít không chơi banh ngoài đường và các ông già không đánh boules trên những khu đất trống. Cô tha thẩn suốt buổi chiều nhìn ngắm mọi điều trước mắt. Một thành phố sống nhờ vào du khách không

bao giờ thấy ai là lạ mặt. Cô thầm nghĩ ở trên xứ người mà mình không cảm thấy là ngoại quốc như năm kia về quê hương...

Ra khỏi khu phố nhỏ, hai bên đường mọc đầy hoa dại, những loại hoa miền núi chẳng bao giờ biết mùi cửa kiếng. Ánh vàng rực mặt trời buổi chiều hazy còn lưu luyến rong chơi và vài con chim chiều xa xa trên bầu trời trong vắt. Trong lòng thung lũng, hai chiếc deltaplanes đỏ nổi bật giữa màu rừng, đang chao lượn. Cô nghe tiếng sỏi lạo xạo dưới chân như tiếng trẻ con đùa nghịch nghiêng rặng và tiếng lá rì rào trong gió như to nhỏ tự tình. Cô hít thật sâu bầu không khí trong lành như để chuẩn bị sức lực cho ngày mai bắt đầu làm việc.

Căn nhà chìm trong yên tĩnh hoàn toàn khi cô về sau bữa ăn tối. Chỉ phòng của ông quản gia còn sáng, và âm thanh của đài truyền hình yếu ớt vọng ra. Cô lên cầu thang rất khẽ...

Người đàn ông. Tuần thứ nhất.

Theo lời ông quản gia thì cô ấy có cái đẹp khỏe mạnh và vui vẻ tự nhiên. Sáng nào cô cũng chạy bộ lên đồi sau nhà rồi về tắm xong là đi mãi tới tối mịt mới về. Cả tuần qua ông thấy cô mỗi sáng nhưng chỉ có dịp trò chuyện vài lần trước khi cô trở lại Paris.

Tôi vào phòng buổi chiều hôm đó, lười biếng ườn người lên giường với chăn gối của cô. Hơi hướm đàn bà hazy còn phảng phất ngập ngừng khiến lòng tôi ngây ngất nao nao. Tôi cố tưởng tượng hình dáng cô nằm : nghiêng, hai chân hơi co lên ôm chiếc gối vào lòng hay thẳng, duỗi dài chân và hai tay đặt hờ lên ngực ? Và mắt cô nhìn đâu, phía cửa sổ trước nhà với xa xa ngọn núi mờ trong mây hay phía cửa sổ bên hông với đỉnh rừng phong đang mùa đơm lá? Sáng hôm sau nắng mai trườn lên người và đánh thức tôi với giọng ầm áp nhẹ nhàng. Bỏ ngõ trong căn phòng này hầu như xa lạ, tôi đảo mắt nhìn quanh. Chiếc mũ đàn bà móc trên tường nhìn tôi đăm đăm như muốn kể

niềm vui suốt tuần đã theo cô tới đâu và bảo vệ mái tóc làn da cô thế nào.

Tôi mỉm cười với nó, làm quen. Những cộng lát sơn trắng tranh cãi gì đó với những cộng lát màu xanh biển, phải nhờ giải lụa màu trời làm trọng tài đứng giữa. Giải lụa nhu mì, vừa hoà giải những cộng lát đa đoan vừa nháy mắt mỉm cười với tôi trong ánh nắng...

Cô gái. Tuần thứ hai.

Cô trở lại vùng núi chiều chúa nhật tuần thứ ba của tháng. Trên bàn hãy còn vài tờ báo địa phương và quyển ?Thằng Gù Nhà Thờ Đức Bà? của Victor Hugo. Trên bệ sưởi, hai bức tượng nhỏ kiểu Hy Lạp đầu người mình thú mà ông quản gia bảo là của người thuê phòng xen kẽ với cô. Quái, nhà này, ngay cả người thuê cũng có «gu» cổ điển !

Cô sắp các thứ ấy vào một góc vì không thích những hình thể bất thường dù là nghệ thuật. Đối với cô người đẹp là người cân đối, không phải một khuôn mặt nhỏ xíu nằm chót vót trên chiếc cổ dài ngoẵng kiểu Modigliani. Cô cũng rút cái đèn đọc sách ở giường dẹp đi. Kiểu cái đầu người méo mó màu đen để ánh sáng toát ra từ miệng và hai hốc mắt làm cô ghê người. Và khi tháo tấm khăn giường và bao gối có hình cá sấu há miệng thật lớn, gớm ghiếc, cô nhún vai mỉm cười...

Cô lại tới sân golf. Tuần này phải nhắm địa thế để làm ít nhất hai cái hồ nhân tạo cho parcours. Parcours ba cây số hai là quá dài, với đường núi lên xuống gập ghềnh chóng mặt. Cô dự định sẽ bắt đầu parcours từ tee thứ hai, chỗ tee thứ nhất sẽ sửa lại thành nơi practice. Như vậy hợp lý hơn, banh sẽ văng ngược lên chỗ dốc và phải phá mấy bụi rậm cho banh không mất. Tiếp theo phải tính farway cần bao nhiêu đất lấp những chỗ lồi lõm đầy sỏi làm bước đi khắp khiễng khó chịu. Golf là môn thể thao thư giãn, sau khi đi một vòng parcours người ta phải thấy thoải mái, khỏe ra. Ngoài ra phải đào thêm một bunker và chữa lại cái đã có, vừa nhỏ vừa dốc quá.

Và cô bước đi dưới nắng, giấy bút trên tay, vừa chỉ trỏ cho hai đồng nghiệp đi bên cạnh.

Người đàn ông. Tuần thứ hai.

Tôi không phật lòng khi thấy đồ đạc mình bị gom vào một xó, bờ vơ dưới đất. Vậy mà khi bày ra, tôi chỉ hy vọng chút nghệ thuật sẽ làm vui lòng cô gái thuê nhà. Tôi cũng lịch sự không đẹp bức tượng Đức Mẹ bày trên bệ sưởi. Người có niềm tin vào thánh thần, theo tôi, vẫn là người đạo đức.

Tôi nhìn quanh phòng : bình hoa hồng đỏ sẫm vẫn còn tươi trên bàn, đôi giày đi núi màu da bò nằm cạnh chân giường, sọt rác đầy giấy nháp... Có cảm giác như người ăn vụng, tôi hôn mấy đoá hoa và nghĩ đến đôi môi son trẻ của cô. Tôi ôm đôi giày vào lòng như vuốt ve đôi chân xinh đẹp của cô. Và tôi cầm những tờ giấy kéo từ sọt rác đầy hình, mỗi tờ vẽ một mẫu đất với nhiều ghi chú. Tôi ôm chúng vào lòng như ôm lấy nghị lực và sức sống của cô... Bỗng dưng tôi ao ước được gặp cô. Tôi thèm được nhìn thấy cô mặc dù trong thâm tâm, chẳng biết để làm gì. Chưa bao giờ tôi thoải mái khi đối diện với đàn bà. Thực ra là tôi chẳng thích trò chuyện với ai cả. Tôi thường gửi gắm nỗi lòng mình cho mây chiều hờ hững chẳng biết về đâu. Tôi thường tâm sự với sương mù vây quanh đỉnh núi mỗi sáng nắng chưa về hay mỗi chiều nắng đi vội vã. Và xa xa, những mây những sương với hình thù kỳ ảo chập chùng sẽ che dấu nỗi niềm tôi rồi mang đến mở ra cho người nào đọc được cùng ngôn ngữ - thứ ngôn ngữ mà đối với cô hẳn là xa lạ. Và tôi đâm ra thèm muốn thứ tiếng cô dùng...

Buổi chiều, tôi ngồi hăng giờ nhìn mông lung qua cửa sổ. Ráng chiều ửng hồng các bià mây và xa xa, đỉnh núi nhô lên một thân cây nhỏ trơ trọi, cô đơn. Tôi như thân cây kia, lúc nào cũng xa cách mọi người. Nhưng nếu nó trốn chạy, vượt lên cao rồi buồn rầu ngạo nghễ nhìn xuống nhân gian có bao sinh linh đang sống và đang chết - thì tôi, một con người tầm thường vượt

lên được tới đâu và nhìn xuống cái gì, ngoài sự cô đơn vừa cao khiết vừa quần quai của mình ? Bởi tôi sống mà một nửa đã chết rồi, niềm vui nỗi buồn chẳng ảnh hưởng gì tới mình nữa. Mọi thứ tình cảm đều như mơ hồ không thật. Vậy mà tôi lại mong gặp người con gái thuê phòng, dù chẳng biết để làm gì ! Chắc tại ý nghĩ ra vào cùng một cửa, nằm cùng trên một giường - còn có sự đụng chạm nào gần gũi thân mật hơn thế nữa ?

Cô gái. Tuần thứ ba.

Vừa bước vào phòng, cô ngạc nhiên đầy thú vị khi thấy bình hoa hồng tươi thắm trên bàn (mà sáng hôm sau được cảm ơn, ông quản gia tỏ vẻ bối rối nói không phải của mình). Đồng hồ «nghệ thuật» vẫn nằm lặng lẽ ở góc nhà và thêm vào căn phòng là cái máy truyền hình và đầu máy video với cuộn phim ?Cái Trống? theo tiểu thuyết của Gunter Grass. Vở ?Con mèo cái trên mái tôn cháy bỏng? của Tennessee Williams nằm ngơ ngáo trên mặt bàn đêm.

Máy nghe nhạc của cô được đặt cẩn thận trên chiếc tủ nhỏ cạnh giường.

Cô lại tới sân golf. Tuần này phải nhắm địa thế gần cổng ra vào để nói rộng căn phòng vừa cho thuê dụng cụ, vừa thu tiền. Căn phòng hiện tại nhỏ như cái hộp chỉ vừa đủ chỗ cho một cái bàn con với khoảng chục bộ đồ golf. Ngộ nhỡ trời mưa thỉnh linh thì khách nấp vào đâu ? Khách khát nước phải tìm chỗ nào ? Khách cần điện thoại ? Và cần phải có một máy cho thuê banh...

Cô dạo một vòng xuống Saint Martin, ngôi làng e ấp nằm lọt trong thung lũng đẹp nên thơ. Đường vòng khu phố râm bóng mát, nhà cửa khang trang và các loại hoa muôn màu năm ngoan ngoãn như con nhà lành trong vườn rào thấp. Con đường phố chính hẹp dốc theo triền núi, giữa lòng đường có rãnh, nước suối chảy xuống trong veo mát rượi. Nhà hai bên thường là cửa hàng cho du khách, trông kín đáo, trang nhã và thân tình. Nhưng suốt làng chỉ có một bảng quảng cáo sân golf !

Người đàn ông. Tuần thứ ba.

Tôi sung sướng ngắm soi mẫu giấy nhỏ trong tay, tim tưởng muốn nứt ra. Cô viết cho tôi ! Nét chữ cô mềm mại mà mạnh mẽ, đầy cá tính. Chỉ mấy chữ thôi, gọn quá, mà tôi như thấy cả một rừng văn học. Văn chương là nơi tôi ẩn mình tìm lãng quên, an tĩnh. Mỗi tác phẩm, tôi tìm kiếm hình ảnh một nhân vật có cái gì chung với mình rồi chuyện trò bắt đầu bằng tâm sự mà họ đã bày ra trên giấy. Nhưng chẳng bao giờ ai tỏ ra lưu tâm tới sự ân cần đầy thiện cảm của tôi. Ngay cả trong sách, con người cũng lạnh lùng cách biệt. Và như một cái bóng, tôi theo dõi họ âm thầm mà dai dẳng.

Nhưng bây giờ đã có người lưu ý sự hiện diện của tôi ! Tôi sung sướng đến hồn hểnh và choáng ngợp niềm hạnh phúc. Tôi áp mảnh giấy nhỏ lên môi, cảm giác như chạm vào đôi môi cô - trinh nữ. Tôi nhắm mắt tưởng tượng giờ này cô đang làm gì, ở một nơi chưa bao giờ chân tôi đặt đến ? Những chữ viết cho tôi có làm cô bối rối - hay biết đâu, biết đâu cô cũng chẳng còn nhớ gì đến mẫu giấy con con này nữa? Cùng lúc tôi thấy giận dữ và ghen tị vu vơ. Tôi muốn biết cô đang làm gì nơi ấy ?

Tôi lại lúi trong giỏ rác, những tờ giấy vẽ căn nhà nhỏ cạnh công ra vào, mấy ngọn đèn lên xuống với nhiều chú thích chuyên môn tôi không hiểu hết. Cùng với những tờ tuần trước, tôi cất chúng cẩn trọng như những lá thư đầy kỷ niệm. Một ngày nào có dịp, tôi sẽ trải dài chúng ra, từng tờ cho cô xem, gọi cô nhớ lại những ngày đầu thuê chung phòng với một người khác phái, xa lạ. Và chúng tôi sẽ nói cho nhau nghe những gì đã nghĩ về nhau trong thời gian thuê cùng căn phòng như chơi trò cú bắt.

Tôi nâng chiếc gạt đầy tàn thuốc gần như thành kính, và run rẩy vụng dại nhặt một mẫu có dấu môi son màu hồng nhạt, châm lửa. Tôi hít khói thuốc vào như hít hơi thở đầy sinh lực của cô. Rồi tôi ho, sặc sụa, bị cô trừng phạt. Tôi mím chặt môi trên đầu thuốc, tôi cắn, răng môi xé nát đầu lọc nhỏ tội nghiệp, như môi ai...

Tôi mở tủ áo, những váy ngắn váy dài làm tôi băn khoăn tội lỗi. Ông quản gia nói ngay cả đầm, ít ai có cặp giò đẹp như cô. Tôi đặt chiếc váy ngắn với chiếc áo cánh mỏng của cô lên giường. Rồi tôi nằm bên cạnh. Và chúng tôi bắt đầu trò chuyện. Tôi kể cô nghe những gì tôi làm trong ngày, không nhiều nhặng gì, bởi tôi cũng dẫu nhem những bài thơ vụng về dù rút tận cùng xương tủy của lòng chân thật. Và tôi chờ đợi nghe kể những việc cô làm, hẳn là lý thú...

Chúng tôi hẹn nhau trên ngọn đồi thấp sau nhà. Tôi mang theo giá vẽ, nhả nha ngồi nhìn mây bông gòn đùa nghịch đuối bắt nhau trong gió chiều, chờ cô đến. Không gian yên ắng đến nỗi nhịp tim tôi dồn dập như quá ồn ào. Gió vi vu nhẹ nhẹ và cây lá xạc xào hỏi tôi đang làm gì ở đây, đơn chiếc. Tôi vội vàng phớt trái lòng mình với thiên nhiên, bảo rằng tôi chờ đợi như chưa từng chờ đợi, tôi nôn nao như chưa từng nôn nao. Và tôi pha màu, một màu hồng rực rỡ để tô lên đôi má xuân thì, một màu đen huyền nhiệm để tô lên mái tóc trẻ trung và một màu xanh biêng biếc như bầu trời cho chiếc áo mỏng lộ hai cánh tay trần...

Chợt hoa lá reo vui như đón mời bước chân ai đang đến, hơi ngập ngừng rồi dừng lại. Tôi hồi hải quay nhìn trên lối đi : cô bước nhún nhảy bất an như con sóc nhỏ, tay kéo cao váy tránh những bụi gai rùng... Bỗng tất cả lặng im, hoa tái nhợt cui đầu như muốn xỉu và lá đỏ mặt, không còn ba hoa nữa. Và tôi nhìn... và tôi nhìn... trời ơi, đôi chân cô ...

Cô gái. Tuần thứ tư.

Cô nhìn bức tranh năm ơ hồ trên tường, ngọn núi xa xa với một thân cây trơ trọi, cô đơn. Và trên tường bên kia là bức tranh có bình hoa hồng nhung sẫm, tách trà bên cạnh, bốc hơi. Màu sơn còn mới. Biết rồi, anh chàng vẽ ngọn núi trước nhà chứ gì ! Cô lắc đầu mỉm cười, không thích tranh tĩnh vật, và phong cảnh thì không thể vẽ cái gì tươi tắn hơn sao ? Màu sắc gì mà u ám

!

Cô muốn viết vài giòng nói về hai bức tranh, nhưng suốt tuần bận quá, cô còn khối việc phải làm và buổi tối về nhà quá trễ, mệt nhoài tắm xong là ngủ vùi rồi sáng hôm sau lại bắt đầu một ngày mới đầy bận bịu. Cô làm việc cật lực, tối đa ba tuần nữa phải xong. Chưa chi mà cô đã được đề nghị cho một dự án khác. Đôi chân dài bước nhanh trên đường sự nghiệp.

Người đàn ông. Tuần thứ tư.

Tôi hơi buồn khi thấy trên bàn, mấy CD nhạc vẫn chưa bóc giấy. Cầm mẫu giấy nhỏ cô viết cho mình trên tay, tôi mang cảm giác kẻ thất bại. Giỏ rác đầy giấy nháp, tràn lan ra ngoài. Tôi gom hết lại, nhìn ngắm từng tờ và cẩn trọng vuốt thẳng từng nếp, xếp cất như nhật nhạn linh hồn đau đớn của mình. Căn phòng hơi bừa bộn, vài món đồ dùng vương vãi và trong phòng tắm hãy còn mấy món riêng tư... Tôi thu dọn, âu yếm như một người chồng giúp vợ trong nhiều bận bịu hằng ngày.

Gần chín giờ tối cô mới về nhà. Tôi biết là khoảng năm ba phút sau cô sẽ tắm...Tôi hồi hộp nhìn vào lỗ khoá, cô đang trần truồng dưới vòi sen, mờ ảo qua lớp kiếng và ánh sáng đèn màu hồng. Cô ngửa mặt lên, nước chảy dạt dào lên tóc cô, nước chảy dạt dào lên bóng của mái tóc cô ép sát da đầu... Nước tràn lan lên mặt cô sáng trưng, nước tràn lan lên bóng khuôn mặt cô nhạt nhoà bồng bềnh trong nước... Nước xối xả xuống tấm thân cô nõn nà màu sữa đặc, nước xối xả lên bóng thân hình cô đu đưa như liễu... Đôi gò ngực thanh tân cao vút núm vú nhỏ màu hồng, từng luồng nước lăn tăn vội vã đuổi bắt nhau như tranh giành độc quyền ve vuốt. Và nước chảy xuống, chảy xuống khu rừng nhỏ rộn rã niềm hoan lạc. Và nước chảy xuống, chảy xuống len lách vào khe rạch như người đi săn tìm kiếm con mồi. Và nước như thác tuôn ào ạt, ào ạt, xuống đôi chân, trời ơi, trời ơi, xuống đôi chân mỗi lúc mỗi cong queo, khăng khiu, xáu xí đến nao lòng !

Tôi nín thở, nhìn. Tôi ghen ngào, nhìn. Tôi sung sướng, nhìn. Tôi thấy bị ngộp thở. Có cái gì cắt ngang cổ họng, đau điếng. Tôi nuốt nước bọt ở đâu dâng trào như suối ngàn mùa lũ lụt. Tôi cắn môi đến bật máu rồi nuốt ực những giọt tanh tanh mằn mặn hoà cùng nước mắt... Tôi thương cô quá đổi. Tôi mãi nguyện quá đổi. Và tôi ung dung mở cửa bước vào phòng tắm, ôm chầm lấy tấm thân cô tràn trề sinh lực. Nước trên cao đổ xuống hai chúng tôi da thịt chạm vào da thịt, mềm mại, gợi cảm. Mắt hai đứa nuốt trứng nhau, môi hai đứa cắn xé nhau, tranh giành với nước từng ly từng phân thân xác. Tôi lơ vòng tay để nhìn xuống vùng núi đồi ngạo nghễ, vùng đồng bằng như những đụn cát mịn màng và bãi cỏ non e ấp thẹn thùng. Tôi quán đôi chân mình vào đôi chân tàn tật của cô, hoàn toàn hả dạ... tôi kêu lên sung sướng và giật mình vì chính tiếng mình kêu, bước ra khỏi phòng tắm người ướt đầm vì mồ hôi trong cơn bàng hoàng tỉnh giấc...

Lòng chùng xuống, tôi trần trọc thâu đêm. Thật lâu, rồi tôi rũ rượi khắp khiễng bước vào giấc ngủ đầy mộng mị. Đang đêm, tôi chợt thức giấc vì tiếng mèo gào tìm đực. Tiếng gào nghe sao mà dữ dội, bức thiết và buồn như ai khóc. Tiếng gào như xuyên thủng núi rừng, xuyên suốt trắng miền núi vắng vặc trên cao. Tiếng gào như kêu cứu, như van xin, như cùng đường, như gậy hấn, như đe dọa... Con mèo cái bên ngoài và người đàn ông bên trong cùng một nỗi niềm. Chỉ khác là người đàn ông gào thét âm ỉ trong lòng và trong phòng. Còn con mèo cái thì gào lên thành lời, giữa trời không dấu diếm. Tôi muốn bước ra xua đuổi như xua đuổi lòng mình, nhưng chân tay bỗng nhiên bủn rủn. Một luồng điện chạy qua làm tôi tê liệt rồi chạy ngược về thiêu đốt tôi hực hờ. Toàn thân tôi run rẩy, quờ quạng trong đêm. Chị Hằng lấp ló nhìn trộm từ cửa sổ, rồi bỗng trêu người rục rờ lách người vào, khoan thai mà trần tục, tươi thắm dĩ thỏa trườn lên người tôi, trườn lên, trườn lên... Tôi bật dậy như lò xo rồi lại nằm vật xuống. Mắt chị sáng trưng,

nồng nàn ham muốn, như thể gần gũi tôi chỉ sẽ được hoá thân. Một phần thân thể tôi đau đớn , nhức nhối, hoảng loạn... Tôi tự cào cấu lên tay, lên ngực. Tôi vò đầu, giứt từng chùm tóc. Tôi úp mặt xuống gối, trần trở. Rồi tôi ghì chặt gối vào lòng, chặt hơn, chặt hơn nữa. Và tôi lăn lộn như một con thú bị thương. Tôi lên cơn sốt. Tôi lên cơn đồng thiếp. Tôi kêu rên. Tôi bập bẹ những lời không đầu không đuôi. Tôi hỗn hển đứt hơi. Tôi cuống quýt vụng về ... Tôi giúp mình qua cơn đau đớn...Tôi phải giúp mình qua cơn đau đớn... Tôi và cô gái... Tôi và chị Hằng... Cô gái và chị Hằng... Tôi với cô gái và chị Hằng... Ba chúng tôi quấn vào nhau như những sợi dứa bện sợi. Ba chúng tôi siết vào nhau như những lọn tóc dài thắt bím. Ba chúng tôi vật vã, rên siết, quay cuồng...Và tôi rú lên như con thú hoang, như con mèo cái...
... Tôi đưa bàn tay nhóp nhúa lên ôm mặt, xấu hổ, tủi nhục, lặng lẽ khóc như bao lần...

Cô gái. Tuần thứ năm.

Cô hơi khựng nhìn đóa hồng nhung nằm trên gối. Bình hoa, đĩa nhạc hay hộp kẹo chỉ khiến cô mỉm cười vu vơ, biết là có người quan tâm tới mình nhưng chỉ là một cảm giác hơi hợt thoáng qua. Nhưng đóa hồng nằm đây, nó biểu hiện một cái gì khác hơn là sự chỉ quan tâm tới một người không hề quen biết. Cảm giác đó làm cô hơi ngẩn ngơ, vừa thắc mắc thú vị vừa thấy băng khuâng nhẹ nhẹ.

Cô cầm đóa hoa lên, phản ứng là đưa lên mũi, không, cô đưa lên môi, một sự động chạm khe khẽ khiến cô bối rối. Bỗng dưng cô thở dài. Có thể như bạn bè thường nói là cô hơi lạnh nhạt, nhiều tham vọng, chỉ biết lưu tâm đến công việc và những thành công trong đời. Cô chưa hề để tâm tới một người đàn ông nào nếu không nói là sự tán tỉnh làm cô khó chịu. Có người còn nói cô bị chứng lãnh cảm hoặc con tim ngoài nhiệm vụ hô hấp chẳng dùng được vào việc gì. Nhưng bây giờ, cầm đóa hồng của một người xa lạ, bỗng dưng

lòng cô hơi chùng xuống, rộn ràng.

Đoá hoa vẫn trong tay, cô bước tới cửa sổ nhìn mông lung ra ngoài như thể bất chợt sẽ nhận ra người ấy. YÙ nghĩ đó khiến cô nhìn sững một người đàn ông đảo mắt nhìn căn nhà rồi dừng lại nơi cửa sổ có người con gái đang áp đoá hồng lên môi. Bốn mắt gặp nhau. Một cái nhìn trong tích tắc xui khiến cô lao xuống thang lầu, chạy băng ra đường ráo dác kiếm tìm. Nhưng trong bóng chiều, người đàn ông không để dấu tích gì trên con đường làng...

Cô trở về phòng, cẩn trọng đặt đoá hồng lên bàn rồi thay tấm trải giường. Bỗng cô giật bắn người khi dờn chiếc gối : chiếc xi-líp nhỏ màu hồng mà tuần trước đó vội vàng bận bịu, cô đã bỏ đâu đó trong phòng tắm... Cô nhìn sững. Có phải của mình không ? Đúng là của mình ! Có phải mình bỏ quên trên giường không ? Không ! Một cảm giác như ghê tởm làm cô lợm giọng. Cô tức tối như bị sỉ nhục. Thế là suốt cả tuần, người đàn ông kia đã ôm ấp một phần thân thể của cô ! Chỉ một người bệnh hoạn mới có thể làm điều đó. Chỉ là một thằng đàn ông không ra gì, ngu xuẩn, bản thiêu, vô lại... Cô ghen và uất, không biết tìm từ ngữ nào nữa. Cô vẫn nhìn sững, bàng hoàng đến nỗi e như không phải đồ dùng của mình, như thể sợ phải nhặt nó lên. Cô chợt rùng mình nhìn quanh, cảm tưởng như có người đang ở bên cạnh, đang theo dõi từng cử động. Vô thức, cô quàng hai tay trước ngực và bấu chặt vai, mắt vẫn dán vào chiếc xi-líp vô tội màu hồng...

Cô hậm hực, khinh bỉ, điện thoại tâm sự với bạn rất lâu xong xuống phố, thành phố đã lên đèn. Và cô lang thang tìm kiếm, bất mãn vì thấy như người đàn ông nào cũng mang dáng dấp của người đã nhìn cô trên cửa sổ. Cô không hiểu nếu gặp, mình sẽ phản ứng ra sao, sẽ nói cái gì, sẽ có tình cảm như thế nào. Nhưng cô muốn gặp, cứ gặp rồi hẵng tính. Đi suốt dãy phố vắng vẻ, vào hết mấy tiệm ăn, quán cà phê, cô nhìn từng người. Chợt trong quán cà phê cuối phố, một người đàn ông đang đứng ở quầy có cái nhìn làm

cô giết mình. Chỉ một cái nhìn rất nhanh, rồi người ấy bỏ đi, phía cửa sau. Cô vội bước theo nhưng không kịp nữa. Cô có cảm tưởng hẩn biết và tránh mặt mình. Cô uể oải ăn tối, uể oải ra về và cuối cùng, uể oải vắt chiếc xi-líp hồng vào giỏ, uể oải thay ra trải giường...

Nhìn lên hai bức tranh buồn thiu cô đơn, cô nhớ tới lời bạn nói khi chiều và suy nghĩ. Ồ, Quyên có lý phần nào (dù có kèm theo tiếng cười chọc phá) khi bảo nếu hẩn bệnh hoạn thì chắc đã vẽ theo bức tranh «Nguồn gốc nhân loại» của Gustave Courbet rồi ! Đây chỉ là người kín đáo, cô độc, buồn và thiếu dạn dĩ tự tin. Bất chợt cô thở dài. Một thứ tình cảm là lạ khó định nghĩa nhen lên làm cô xốn xang - lần thứ nhất trong đời.

Nhìn qua cửa sổ, vàng trắng khuyết treo lủng lọng trên bầu trời đêm trong vắt sậm màu như ngả tím, đỉnh cây thông nổi lơ lửng màu đen, song cửa sổ khắc hình một người đang đọc sách ... mọi cái đều mang hình ảnh nghiêm trang và thanh tịnh làm cô chột dạ. Cô vùng dậy xới tung đồng sách đặt bên lò sưởi : toàn về cuộc đời ẩn cư của tu sĩ, về những người cô độc và những kẻ tài hoa nhưng bất hạnh...

Thở dài, cô nhìn lại lòng mình, một cảm giác êm đềm gần như lòng trắc ẩn dấy lên làm cô khó ngủ...

Sáng thứ sáu, cô điện thoại về sở ở Paris, nói chuyện rất lâu.

Người đàn ông. Tuần thứ năm.

Tôi chờ cô trên đồi. Vẫn nắng chiều vùng núi êm ả vắng người và mây thì lang thang vô định. Tôi ngồi bên gốc cây thông già tróc vỏ sần sùi như mọt ghẻ, như linh hồn tôi trầy trụa. Những trái thông khô nằm nghiêng ngả hờ hênh rải rác trên bờ đường đầy sỏi, bắt mắt như con tim tôi yếu đuối. Tôi muốn gom góp các trái thông khô, nhóm lửa. Ngọn lửa thông sẽ thiêu đốt những gì đang chất chứa trong tôi. Khói thông sẽ mang đến cô lời tạ tội thành kính của tôi. Và tro thông sẽ làm chất keo dán hai tôi gần lại. Ô, lẽ ra,

lẽ ra tôi phải cẩn trọng hơn. Lẽ ra tôi không được bỏ quên một phần đời mình trên gỏi...

Tôi vẫn chờ, lòng như muôn ngàn tổ kiến. Một tiếng chim kêu cũng làm tôi rùng mình và một chiếc lá rơi cũng làm tôi thấy hụt. Gió nhẹ nhẹ đùa nghịch từng nhóm tóc trên đầu bốc lửa, tôi đảo dác nôn nao. Từng giọt rồi từng giọt lệ âm thầm chảy ngược vào tim. Từng tiếng rồi từng tiếng nấc rung rức ngập hồn. Tôi chấp hai tay thành khấn nguyện cầu. Lời nguyện cầu thồn thức quặt què...

Chẳng biết bao lâu, tôi không còn khái niệm gì về thời gian nữa, cuối cùng thì cô đến, như hào quang từ trời hiện xuống. Tôi chói vì nước mắt long lanh trước cô rực rỡ. Tôi ghen vì muôn nghìn tiếng tranh nhau muốn trào ra cùng lúc. Tôi đau đớn khó thở vì không gian như chỉ quanh quẩn bên cô. Tôi muốn chạy đến ôm đôi chân khẳng khiu, cong queo xấu xí đến nao lòng của cô, nhưng hai chân tôi như có gì vướng víu, bện bịu gỡ không ra khỏi đất.

Tôi loay hoay cuống quýt. Còn cô, lạnh lùng đứng đưng, sải dài từng bước về hướng đâu đâu. Tôi muốn kêu lên, muốn khóc to cho cô nghe, nhưng cái gì chặn ngay ở cổ... Tôi chói với đưa tay về phía cô... Chẳng thém đoái hoài, cô cứ sải dài bước chân, rồi từ đỉnh núi này bước tới đỉnh núi kia nhẹ nhàng khoan thai như đi dạo, cô hơi chồm người về phía trước nhờ thân cây nhỏ trợ trợ cô đơn... Tôi kêu lên như chính linh hồn mình bật gốc. Đá ở bìa núi vỡ ra ào ào đổ xuống tung bụi mịt mù ... Đất trời như trải qua cơn cuồng nộ, sấm sét, tiếng cây cối, tiếng đá đổ ầm ầm vang rền nghe đến rợn người...

Ông quản gia quýnh quáng mang nhâm dép. Vùng núi chẳng ai gọi cửa giờ này, và nếu là canh sát... nhưng việc gì mà canh sát tới tìm?

Ông chạy xuống thang lầu, bật đèn khắp nơi rồi vừa lật bật mở cửa vừa lên tiếng bảo chờ một chút. Khi cánh cổng mở ra, ông hốt hoảng như gặp ma : cũng nơi này, vào một buổi sáng cách đây mấy tuần, ông đã đón tiếp một cô

gái tươi cười hồn nhiên rất thánh thiện. Giờ thì cũng cô gái ấy nhưng trong đêm, sắc mặt có vẻ khản trương, hỏn hển :

- Cho tôi lên. Tôi muốn gặp người thuê cùng phòng.

Ông quản gia lúng túng khép cổng :

- Không được đâu cô... chắc ông ấy ngủ rồi !

- Mặc kệ, tôi sẽ xin lỗi.

- Không ! không được...

Xô mạnh ông quản gia qua một bên, cô vọt chạy lên lầu. Ông quản gia già đáng thương chạy theo, hốt hoảng, rụng rời... Cô mở cửa phòng như một cơn lốc, bật đèn :

- Đâu ? Người nào thuê phòng này ?

Nhìn chần nệm có vẻ như có người nằm, cô sờ thấy còn hơi ấm. Cô bước nhanh tới phòng tắm bật đèn, hoàn toàn trống vắng. Ông quản gia bối rối tránh ánh mắt giận dữ của cô, im lặng. Cô bước qua phòng bên cạnh :

- Và phòng này là một bà nhân viên kế toán thuê ? Và phòng này là cô tiếp viên hàng không thuê ? (Cô gào lên như hụt hơi) Ông nói dối ! Mà tại sao ông nói dối ? (Cô cắn môi) Ông trả lời đi chứ ? Tôi không về Paris, tôi ở khách sạn góc đường kia để nhìn : ba ngày nay không một bóng người nào ra vô ngoài ông thôi !

Cô hỏn hển vì tuyệt vọng, vì căm tức. Mặt cô đỏ gay, mắt long lanh như người lên cơn sốt, hai tay bấu chặt cầu thang. Té ra người đàn ông này đã ôm ấp chiếc xi-líp của mình ! Cô đã đem lòng tin cậy một người tưởng như đồng hương. Nhưng giờ thì cô nhìn, thấy đôi mắt như con thú bị thương kia đang hăm hở lật từng trang sách Kamasutra. Cô ngồi bệt xuống thang lầu như người bị ngất. Một cảm giác kỳ lạ làm cô ghen. Nước mắt bỗng trào ra. Cô không biết mình đang ghê tởm hay thương hại người đàn ông này, hay thương hại chính thân mình. Ông quản gia bỏ ngờ lăm lét nhìn cô, mắt uon

uớt.. Ông ngần ngại bước tới đưa tay ra, môi run run như muốn nói cái gì. Nhưng cô vùng đứng lên, không, không thể để cho người ta thấy mình yếu đuối. Cô chạy vào phòng quơ nhanh áo quần hầy còn treo trong tủ và một số vật dụng cá nhân, nhét vội vào xách. Cô lao xuống cầu thang như mũi tên. Ông quản gia buồn rầu gọi với theo, tuyệt vọng... Ông chạy theo sau như con chó lạc đường, luống cuống, vụng về... Cô gái xẹt như tia chớp, xuống nhà, ra cửa, ra vườn, ra khỏi cổng. Không một tiếng cửa nào đóng sầm lại: không phải cô tức giận, mà cô trốn chạy, như thể ở thêm một giây phút nào ông cũng có thể làm hại đời mình...

Ông quản gia bước ngược lộ trình, từ cổng lên lầu. Trông ông thiếu não như vừa đánh mất cái gì ghê gớm lắm. Ông thở nặng nề. Trong phút chốc, ông như già sụm hẳn đi. Ông vào căn phòng tối om, bật đèn. Ánh đèn vàng vọt cho thấy một người đàn ông ngồi ở bàn, quay lưng lại. Ông quản gia nói như rên :

- Cô ấy...

Một bàn tay đưa ra ngăn ông nói tiếp. Ông bước tới sau lưng ghế, im lặng. Người đàn ông quay mặt nhìn phía cửa sổ. Hiểu ý, ông quản gia đẩy chiếc ghế bành - không, đó là chiếc xe lăn - về phía ấy và vén màn. Từ cao nhìn xuống làm ông đau lòng : mái tóc rậm đen mượt hơi quăn, đỉnh mũi cao, thẳng... E dè một lát rồi ông nói như xưng tội :

- Con nghe hết cổ nói không ? Cổ tưởng ba có ý gì mờ ám, cổ sợ. (Thở ra) Thôi, con đừng buồn...

Con trai ông không trả lời. Ông nhìn qua vai, nhìn xa xuống chút nữa, hai ông quần cộc lại đơng đưa, đơng đưa... và nhớ ngày con trai vừa lên tám, một hôm đã chạy băng qua đường gọi Tí ơi, hàng về, hàng về, ba tao lột vải ra nhiều lắm, qua lượm hình... Hình mấy cô đầm tươi cười trong cây vải bông nhẵn mặt khi con trai ông chạy trở về vẫn kích động réo Tí ơi, quên không

nhìn trước nhìn sau như ông dặn. Một chiếc xe thắng gấp. Một tiếng rú, nhiều tiếng rú nổi lên. Ông chạy ra điên đại ôm con, một thằng con lên tám không còn hai chân nữa... Và ông cũng đã gọi thất thanh, mẹ nó đã gọi thất thanh, nó như chết rồi, không trả lời... Người cha chép miệng ngập ngừng :
- Chẳng mấy thuở gặp người cùng quê...

Người con trai vẫn im lặng.

-May là tuần rồi cổ nhờ ba đem hình đi rửa, ít nhứt mình cũng còn kỷ niệm ...

Nhưng con ông bỗng bấn gắt chua chát ngắt lời:

-Không á! Mấy tấm hình đó không thật, không thật á!

Dưới đường, phố đêm miền núi vắng teo. Ở góc ngã ba con đường nhỏ, ánh đèn yếu ớt rọi lên phần dưới đôi chân dài di động vội vàng. Người con trai xôn xang nhìn theo đôi chân càng lúc càng nhạt nhoà xa - một đôi chân khẳng khiu, cong queo, xấu xí đến nao lòng đang khua gót nhỏ trên đường phố vắng...

Miêng

Paris, Juin 2000

Chiếc Mũ

Khi chị ra khỏi nhà trời bắt đầu trở gió. Gió cuồn cuộn xoăn xít trên cây, quét mạnh xuống mặt đường rồi vươn lên hất tung chiếc mũ khỏi đầu chị - như đã bứt văng chiếc mũ Con Gái Ryan. Chị dừng lại nhìn mũ tấp vào hàng rào nhà bên cạnh, đứng đung bỏ đi. Mẹ chạy ra gọi, hoảng hốt, van nài, bóng chị đã khuất chỗ quẹo con đường nhỏ. Mẹ tần ngần bước tới nhặt chiếc mũ ôm vào lòng, âm thầm vào nhà cùng lúc nước mắt lặng lẽ tràn mi.

Bước lên ghé thấp úp mũ trên nóc cây máng, cử chỉ mẹ trang trọng suy ngẫm tìm hình ảnh thật con mình qua đồng áo quần mắc la liệt chung quanh. Bộ len mỏng con vẫn khoác vào người ngày lạnh, bộ tập thể dục, bộ bận trong nhà và bộ ra đường... Cùng là áo quần, nhưng món nào phản ánh tâm hồn của con mẹ nhất ?

Mẹ khép cánh cửa sổ gió vừa bật tung, nghĩ tới những cãi cọ giữa mẹ con, hình như nhiều hơn trò chuyện ngọt ngào. Nhưng con gái mẹ chẳng hiểu thế nào là đời sống an bình không lo chạy áo cơm tất bật. Nó muốn lăn mình trên những bức tranh vô giá trị hơn trên gấm vóc :

- Mẹ để con tự do lựa chọn đời con. Con thương anh ấy ghê gớm.
- Mẹ cũng vậy. Mẹ cũng thương con ghê gớm.
- Nếu thương con thì mẹ phải tôn trọng tình yêu của con.
- Nếu thương mẹ thì con cũng phải tôn trọng tình yêu của mẹ. (khóc) Mẹ chỉ có mình con. Con không thể cứ lẳng mạn tin vào chuyện một túp lều tranh hai quả tim vàng. Tim dù vàng mà đói quá thì cũng thành tim chì thôi. Ngay cả cái nhà như cái chòi ấy, trời lạnh như vậy cũng chết rét chớ đừng nói tới cái gì khác !

Luôn luôn câu chuyện chấm dứt ở những giọt nước mắt trách móc tủi hờn của mẹ, vẫn không lối thoát. Những bức tranh lại ẩn hiện trong đầu, chập chờn trong tim con gái. Đúng là một cái chòi, một túp lều. Nhưng từng cộng

tranh èo uột, từng mảng tường loang lổ, đến cây ổi hay bụi chuối sau nhà, mấy bụi sả bụi răm cũng đã chứng kiến mối tình nồng nàn của họ. Và anh vẽ say sưa, trong con lên đồng, những bức tranh con gái gần như thoát tục. Anh vẽ quên đời, gió lửa, trăng hoa, mây đất, thú cây... chỉ là một, một mình con gái, nữ thần muôn loài ngự trị lên tất cả - ngự trị trong tim, trong đầu và trong cuộc đời bấp bênh sóng gió của anh. Anh nhắm mắt quay lưng lại mọi điều chỉ để nhìn ngắm một người. Trái tim anh thổn thức trong mỗi chiếc khung, mỗi lượt bố, mỗi sắc màu. Hai bàn tay phù phép của anh thu gọn để chỉ làm nổi bật một hình ảnh, một mối tình. Anh choáng váng ngất ngây trong mỗi cái vung tay lên giá vẽ, lịm người trong mỗi phút hoà màu, điên cuồng trong mỗi lần diễn tả. Và tâm hồn con gái dẫn ra trong mỗi bức tranh, tâm hồn người yêu phô bày lên từng nét cọ. Nhưng làm sao mẹ hiểu điều đó khi tim mẹ đập không cùng một nhịp ?

- Anh không bán những bức vẽ em. Đó là tất cả linh hồn anh. Mà linh hồn thì ai bán bao giờ.

- Vậy thì thôi đừng vẽ em nữa, anh phải sống chứ !

- Nhưng làm sao anh sống nếu không vẽ em ?

Câu chuyện cũng luôn luôn chấm dứt ở những giọt màu đam mê rơi vãi, và cũng không lối thoát. Chỉ có mẹ và người yêu mà trái tim yếu đuối con gái bước vào hai ngõ cụt. Con gái không thể nào làm mẹ hiểu mình cần tình yêu của người ấy ra sao, cũng như bất lực làm cho người ấy hiểu muốn sống thì phải bán "linh hồn" mình...

Con gái đã khóc rất nhiều, âm thầm trong đêm. Mỗi ngày là một cuộc chiến đấu với chính mình trong khi dòng đời vẫn an bình trôi qua. Những bức tranh tuyệt tác vẫn tiếp tục ra đời. Tranh mùa xuân ngọt ngào như mật.

Tranh mùa hè rực rỡ tinh cầu. Tranh mùa thu đậm thắm lời ru. Tranh mùa đông như con gái cần người yêu. Và tình yêu họ vẫn mướt mà. Mẹ vẫn nhỏ

to chì chiết, than vãn, đổ dành. Rồi một ngày vào thu, con gái bỗng nhẹ nhàng :

- Mẹ, con bằng lòng.

- Bằng lòng cái gì ?

- Lấy người mẹ chọn.

- Mà... con nói cái gì ?

Con gái lên xe hoa, rục rờ tranh mùa hè, đầm thắm tranh mùa thu. Nhưng mùa đông không cần tình yêu và mùa xuân thiếu mật. Con gái nhặt hai lá rơi trên áo bữa tiệc trong vườn, dùng góc sắc chiếc nhẫn cưới khắc hai tên ép sâu vào tử áo. Chúng ta sống với nhau ở đây, xa cách mọi người. Khi cánh tử khép lại là thế giới riêng của anh và em. Trong cái bí bưng của nó, em bên cạnh anh, gối đầu vào vai anh, nghe giọng nói ngọt ngào anh trên tóc, nghe hơi ấm lồng ngực anh truyền sức sống cho em. Những tranh chấp bản hàn hay ngày tháng sáng chiều là của thế giới bên ngoài, của con người. Anh và em là hai chiếc lá mùa thu rơi trên áo cưới. Hai chiếc lá khô, âm thầm nhưng bất diệt. Anh sẽ bảo hát đi em, hát nho nhỏ ru cho con ngủ...

Giật mình vì tiếng khóc trẻ con, mẹ choàng tỉnh khỏi cơn mơ, lau mắt. Con gái đã bỏ đi, Mẹ muốn có cháu ngoại mang dòng họ danh giá thì mẹ có đây, giờ con sống cho con.

Mấy chục năm rồi mẹ đã quên cách săn sóc trẻ sơ sinh. Giờ học lại từ đầu. Con bão rút vô tình thiêu rụi một mái nhà tranh. Có hai người nắm tay nhau ngược gió. Họ cũng sẽ học lại mọi cái từ đầu. Và một ngày nào đó họ sẽ trở về - không phải để nhặt chiếc mũ của Con Gái Ryan - mà vì con gái vẫn là con của mẹ và là mẹ của con...

MIÊNG

Paris, le 1er Janvier, 2000

Chứng Khoán

Đáng lẽ những người dôn dốt như tôi không nên theo cái mốt bây giờ là chơi chứng khoán. "Dôn dốt" có hai nghĩa : trái với khôn ngoan thông minh và không tới nỗi "đặc cán mai", còn theo năm tháng cây trái, đời người thì nó chỉ vừa ươm ươm, hươm hươm, chưa chín hẳn. Cả hai áp dụng cho tôi đều đúng cả, bởi vậy chẳng nên dính vào cái gọi là chứng khoán làm gì. Ấy vậy mà lại dính ! Chừng này vài năm trước, có bao giờ thấy các web site quảng cáo về bourse trên đường hay trên truyền thanh truyền hình đâu, mà bây giờ thì đầy ra.

Đối với tôi, hồi giờ chứng khoán là cái gì xa lạ lắm, có phần nào bí hiểm khó hiểu nữa. Nghe người nào chơi bourse, tôi nhìn họ với con mắt kính nhi viển chi , bụng bảo dạ hẳn họ biết tính toán thần sầu, và bụng cũng khe khẽ bảo dạ dính vào mấy món ấy làm chi, ít nhiều cũng như cò bạc. Bỗng nhiên dạo sau này cứ nghe bạn bè chung quanh chơi bourse, và còn trách tôi đại, để tiền nằm chết nhà băng làm gì, như thể tôi có tiền rùng bạc bẻ !

Lại có thằng cháu học marketing, ý đồ học xong sẽ về Việt Nam mở hội xã làm web site. Muốn mọi việc khả quan, nó phải có tay chân khắp nơi, bên Mỹ có các em con cô, bên Đức có các anh chị con cậu, còn bên Pháp thì ngần ngại gì không tôi luyện cho bà cô "hươm hươm" dẫu rất thông minh

nhưng luôn luôn... chậm hiểu ? Thế là nó nhồi sọ tôi bằng cách rao giảng những bài học về marketing, về bourse, như cha đạo rao giảng Thánh kinh cho dân bản xứ thời đại đồ đồng . Nó dí vào mũi bắt tôi đọc các báo Business week, Marketing magazine và giải thích khi nào nên mua, khi nào nên bán, nên mua cái gì, nên tránh cái gì, như Moise chăm chút Mười điều răn. Tôi nghe, ư hử, như gặp một anh chàng tán vụng, và đọc, ậm ừ, như đọc quyển tiểu thuyết viết tồi.

Thế rồi một ngày nắng đẹp, trong tôi ý muốn "cờ bạc" háo hức đâm chồi. Tôi phôn cho bạn Quỳnh, để nhờ phu quân Quỳnh dẫn dắt trên bourse lộ. Qua điện thoại, anh giải thích thế nào là cách thanh toán tức thì, thanh toán vào cuối tháng, và nhiều thứ linh kinh khác... Kể cho anh nghe thằng cháu tiên tri là tôi chơi bourse được vì về mục tiền bạc, tính tôi cool . Và để cho anh an lòng chỉ giáo, tôi xác định là được hay thua gì cũng không khổ sở đâu bởi vì "không có máu cờ bạc". Nghe vậy, anh hỏi : toa biết chơi cờ bạc gì ? Tôi mau mắn trả lời "xì lát, cát tê", tức thì nghe tiếng cười bên kia đầu giây có phần nào... khinh bỉ.

Tôi bắt đầu mở công trên internet. Khi nhận giấy tờ đầy đủ, một hôm sau giờ làm việc, tôi tới nhà thợ giáo phu quân Quỳnh mà từ đây tôi tôn vinh làm sư phụ. Sư phụ hỏi :

- Chị biết gì về bourse ?
- Khi nào xuống thì mua, lên thì bán.

Sư phụ cười, lại cũng có phần... khinh bỉ :

- Xuống mua lên bán là tự nhiên rồi, nhưng cái đó chỉ là mua bán. Còn cái mà tôi hỏi là cái culture của chị về bourse kia.
- Tui hông có cun-tua nào cả.

Và tội nghiệp, sư phụ lại bắt đầu chăm chỉ nhét vào não tôi thế nào là cách thanh toán tức thì hay cuối tháng... Tôi ngắt lời :

- Xin lỗi anh Dũng nghe, tui nói cái này không quên mất. Quỳnh ơi, lan á mà, muốn cho nó sống lâu thì mỗi tuần phải ngâm trong nước rồi rút ra, chứ không phải xịt nước sơ sơ như Quỳnh làm đâu... Ờ, cây đó cũng vậy.... Ờ, nếu chết tui đền. Xong rồi anh Dũng, mua thì nên trả cuối tháng phải không ?

Khổ công giảng giải xong, sư phụ cho thực tập trực tiếp trên máy để nhìn cho quen từng mục, từng khung, từng chữ họ dùng, cách ra lệnh mua, ra lệnh bán... Sư phụ mở cho tôi xem trong công mình, sư phụ mua 100 cổ phần Cap Gemini, mỗi cái hơn bạc trăm. Và dĩ nhiên sư phụ không quên nhắc đi nhắc lại là bourse luôn luôn tính bằng Euro, không phải đồng quan Pháp. Sau đó sư phụ còn cho báo và sách về bourse cho học trò tiện bề tìm hiểu mở mang kiến thức.

Tôi cơm nước xong, tôi bắt đầu nghiên cứu. Có những công ty thấy đồ biểu chỉ đi xuống với lời khuyên "nên tránh", tôi chép miệng :

- Tội nghiệp, mấy cái này nên mua cho nó có tiền mà ngóc đầu lên chứ sao lại khuyên phải tránh.

Thằng cháu cười, chẳng cần trí tuệ siêu việt cũng thấy trước là chi nhánh nó bên Pháp có cơ sụp đổ, bèn thuyết pháp :

- Bourse là chỉ có tiền, không có tình, nhất là thứ tình trắc ẩn dấm dớ.

Động lòng thương người sa cơ thất thế mà cho là dấm dớ, cái bọn trẻ mới vô tâm làm sao !

Chiều hôm sau ở sở, tôi mở bourse trên internet ra rình. Nhớ lời sư phụ dặn : trong ngày, nếu xuống giá thì khoảng gần năm rưỡi tức giờ đóng cửa là hạ giá nhất. Xem ATOS, là một cổ phần về các hoạt động kỹ thuật, giá giờ mở cửa là +3, mà tới năm giờ chiều xuống -4, ai mà mở hàng nặng vía ác hơn ! Gượm đã, chưa vội. Tới năm giờ hai mươi hạ xuống -4,7. Không mua thì chờ đến bao giờ ? Người tôi nóng ran, tẩu hỏa nhập ma, bắt tay vào trò đen

đỏ - một trò đen đỏ có tính toán, có giấy tờ hợp pháp, có cun-tua. Y chàng sư phụ, tôi mua 100 cổ phần, lằm nhằm trong bụng : chỉ mới xài 1 phần 5 số tiền mình có, bèn ra lệnh mua 50 cổ phần ALCATEL, là cổ phần về phương tiện truyền thông của Pháp. Nhưng nhờ máu cò bạc tới kịp lúc, tôi cho giá thấp quá, chưa mua được.

Quý vị ạ, chiều tối tình cờ bạn thằng cháu phôn tới nhà, cậu này người Nhật, có biệt danh "gác dan triệu phú", chuyên môn chơi bourse mua một ăn trăm. Tôi hỏi nên mua cái gì, bởi vì "tôi còn tiền". Cậu ấy tính ra và nói vous chẳng còn gì cả, vì bourse tính bằng Euro, 100 ATOS là đã quá số tiền vous có. Cậu ấy tuy không có ý hù dọa, mà vì không tâm lý nên thông một câu rất trung ngôn nghịch nhĩ :

- Nếu vous mua trả ngay thì máy đã từ chối rồi. Mà nó không từ chối tức là vous mua kiểu trả cuối tháng. Nhưng vous coi chừng, mai là huýt-ken đóng cửa, vous chỉ còn thứ hai và thứ ba để thanh toán, không thì coi như fichu ! Trời ạ, fichu là tiêu tùng, là đi đong ! Lúc đó tôi mới thấm thía thế nào là tá hoả tam tinh, bởi vì khi mua, những điều nhòì sọ của thằng cháu, những lời vàng ngọc của sư phụ dẫn nhau tung tăng ngoài phố : trong đầu tôi chỉ có đồng quan nên đã tiêu gần gấp bảy số tiền tôi tưởng ! Vội vàng phôn cho Quỳnh, sư phụ chưa về, tôi phôn lần hai, sư phụ cũng chưa về, Quỳnh an ủi :
- Thôi không sao đâu, chắc nó không enregistrer cho chị đâu, vì nó tưởng chị điên. Chỉ có người điên mới chơi như vậy chứ người bình thường đâu có làm kỳ cục vậy.

Dĩ nhiên chẳng ai thích mình bị coi là điên cả. Nhưng trong đời, đó là lần đầu tiên tôi ao ước được người ta cho mình điên, muốn quá đổi, muốn sốt cả ruột là sao xe cứu thương có còi hú chưa tới chở mình đi an dưỡng viện tâm thần ?

Lần thứ ba phôn thì sư phụ đã về, đã nghe Quỳnh kể lại, đã xì-nẹc la vợ,

rằng xúi tôi chơi bourse làm chi, rằng tôi cứ tung tung, đang nghe giảng giải về bourse lại bày cách tưới lan... thêm nữa hôm đó sư phụ có tin tức chính trị không vui (chính trị thì làm sao vui được !), mà sư phụ lại là người ô m lo chuyện quốc gia đại sự... tóm lại, tôi quỳnh thêm. Mà không dám thổ lộ với nhà tôi, bởi nhà tôi luôn luôn chủ trương như John Steinbeck là không giỡn mặt với mấy thằng nhà băng được vì chúng là những con quỷ khát máu.

Trong trí tưởng tượng rất marketing, tôi thấy nhà tù ngay trước cổng, tiếng cồng số tám và chìa khóa nhà lao leng keng, và hình ảnh tôi yếu điệu thực nữ xênh xang giữa hai ông gác ngục sẽ làm nhà tôi vốn gầy sẽ còn tro xương thêm nữa ! (Trong lúc sợ như gặp ma với hình ảnh ấy, kỳ cục, tôi chợt nhớ tới câu thơ Nguyễn Hồi Thủ : Em bước đi gió thổi áo bên đường, sợi tóc nhỏ một mình còn ngoảnh lại... Nhưng chắc chắn chẳng một sợi tóc nào của tôi ngoảnh lại cả, vì chúng mãi dựng ngược hết rồi !).

Nhưng tạ ơn trời, tôi có thằng cháu bằng vàng y (hay chí ít thì cũng mạ vàng), vừa về nghe cô thăm thì kể, nó cười an ủi : Thì có gì đâu mà lo, ngày mai Năm cứ gửi chèque thêm vô công là xong chuyện chứ gì !

(Nói thì tỉnh queo vậy chứ trong thâm tâm, chẳng cần xem quẻ hay ông tiên nào báo mộng, nó cũng thấy là hội xã của nó sẽ không có chi nhánh bên Pháp nữa, và đem câu chuyện này kể cho bạn bè nghe cho tiếng cười đám trẻ thêm rôm rả. Đến nỗi mà thỉnh thoảng phôn gặp tôi, bạn nó thường hỏi cô độ này ra sao cô, ăn thua cô ? Bô, vô tình tôi thành dân đồ đen may rủi ! Và từ đó thằng cháu cũng thôi không harceler tôi bằng những tài liệu về marketing và bourse nữa ! Ouf !.

Về phần tôi thì dù cháu an ủi gọn tron vậy chớ chắc gì, nó có bao giờ chơi bourse đâu, chỉ lý thuyết sách vở. Những người thực hành như sư phụ tôi và bạn gác dan triệu phú của nó còn ngại kia mà ! Thế là trong bóng đêm, cái bóng đêm luôn luôn quái ác đen tối, cái bóng đêm luôn luôn đưa ma dắt quỷ

về trần, cái bóng đêm chứa chấp những con mắt rình mò gài bẫy, cái bóng đêm làm đầu óc con người u ám hơn, rối loạn hơn, nó khiến tôi nhớ tới mọi điều... Từ em trai một chị bạn bên Mỹ, chơi bourse làm sao mà cuối cùng tiền bạc xách bóp đi ra, xe hơi lộng lẫy ba chiếc chạy ra, nhà cửa to như lâu đài xịch ra, cô vợ nhỏ nhắn xinh tươi cũng hân hoan ra nốt. Bù lại những khoảng trống kinh hoàng đó là bệnh gan, bệnh bao tử và bệnh thận hăm hờ đi vào. Tới một cô bạn đi Mỹ về, kể là tới thăm gia đình bạn như lời hẹn trước, nhằm ngày húy kỵ, bạn hỏn hển mắt không rời máy :

- Tuyệt ơi, xin lỗi nghe, cả gia tài mình chỉ có bữa nay, nếu không thì mình sạt nghiệp... Tuyệt ngồi chơi, anh rót nước cho Tuyệt... Anh ơi cái này bán không... Không hả ?... Đói bụng hả con, có cheese trong tủ lạnh... Chuyện gì ? Tự lo lấy, đừng gọi mẹ nữa... Trời ơi anh không cho em bán, mất ba ngàn đô của em rồi... Cái gì, đau bụng hả ? Thì thuốc trong tủ... Anh ơi còn cái này bán được chưa ?... Còn cái này nữa... Trời ơi, hựt rồi... U'` Tuyệt à, phải theo dõi từng phút vậy đó... Chết em rồi anh ơi !...).

Sáng hôm sau chờ nhà tôi đi làm, tôi phôn nhà băng, lụp chụp tâm tình, rằng lần đầu tiên tôi "chơi" bourse, chẳng hiểu ắt giáp gì, làm ơn coi dùm thử tôi có gì... không ổn không . Cô nhân viên cười, tiếng cười của dân nhà băng khi mình chưa sập tiệm nghe có vẻ ưu ái kể gì. Cô xem trong máy, xong vui vẻ trả lời là "không có vấn đề ", dĩ nhiên vẫn cứ phải là chỉ còn ít hôm để thanh toán, nếu không thì reporter cho tháng sau, và trả tiền lời. Trong buổi sáng đó, ATOS tăng giá mỗi cái 7 Euro, nếu khôn hồn bán ngay đi vài chục cái thì không những không nợ nần chi mà lại còn lời. Nhưng tôi đã dại hồn, chẳng vì hoàng tử nào cả mới buồn, lẳng lặng châm tiền vô nhà băng ! (Khổ, đồ biểu chỉ có khi chuyện bán mua đã thành quá khứ, phải chi có đồ biểu tương lai thì dễ chịu xiết bao ! A, phải chi mình theo thằng bé Martin trên chiếc xe thần sầu của Doc. đi ngược về quá khứ tìm mua quyển Almanach

!).

Hôm sau xoa đầu nhức cho tôi, thằng cháu hỏi :

- Sao tóc hôm nay cứng dữ vậy Năm ?

- Ô , tóc nhuộm nó vậy.

- Chớ không phải vì bourse sao ?

Hai cô cháu cười như pháo, tôi thủ thủ :

- Từ nay mua gì thì vài ba cái thôi há ?

Nó cười càng to không nói gì, tôi thêm :

- Tại thấy thầy tao mua 100 cái, tao phải làm cho giống thầy chớ !

Vậy, rồi ông Bush lên ngôi, kinh tế Mỹ xuống dốc. Chẳng biết tội lỗi do ông hay không, nhưng ai cũng nói tại ông Bush. Ông Gore thắng hay Bush thắng mặc kệ, Nissan bán cho Renault hay bán cho Peugeot mặc kệ, Chirac chơi xỏ Jospin hay Jospin chơi xỏ Chirac mặc kệ, nhưng mấy cái chứng khoán tôi mua phải vững như đồng chớ ! Ấy vậy mà không. Tiếp theo vụ 11 tháng 9 năm 2001 làm cái gì cũng lặn lông lốc. Những đồng chứng khoán của tôi ê ẩm cả người vì mới he hé đầu lên là bị té sụp xuống, bầm dập. Chúng nó không có hình thù không có linh hồn, nhưng bà chủ nó, mỗi tuổi là một kí lô, bề thế nặng nhọc ra gì, nên nó càng tuột dốc thì bà chủ càng chóng mặt kinh người ! Mỗi lần trong xe nghe tin tức tới chỗ nói về bourse là tôi tắt máy vì an toàn trên công lộ, bởi nghe giá chứng khoán thì xuống, mà cô xướng ngôn cứ hân hoan ..." La bourse, nghỉ, avec, nghỉ, Jean-Pierre Gaillard... ard... ard... ard...". Chứng khoán, với J.P. Gaillard. Và vì Gaillard có nghĩa là vui, nên cô kéo dài giọng ra, nghe cô đang tùm tùm thú vị lắm, như thể chơi bourse đi bà con, mại dâm, hấp dẫn vô cùng, sắp thắng to... thì ai mà chẳng động lòng trần !

Thằng cháu rẻ bên Mỹ làm lương rất khá, một hôm hồ hởi : - Chà, đời mình từ ngày qua Mỹ lên như điều. Có vợ, có job. Đời ai thay đổi mỗi năm chớ

đời mình thay đổi mỗi tuần ! Đúng như rằng, tuần sau từ sở phôn về cho vợ :
- Thy ơi, mất job rồi ! Thằng cháu học marketing trở về Việt Nam mở công ty, và có bạn gái, nó viết thư : "đời con thay đổi mỗi ngày". Tôi trả lời : "còn đời Năm thì thay đổi mỗi phút !" Bởi vì giá bourse báo tin mỗi giờ 60 lần.
Đó là hậu duệ phim Three seasons của em nuôi Tony Bùi.

Tôi trở lại kính nhi viễn chi, cứ nhắm mắt để đó chờ nó... ít nhứt là huề vốn thì bán ngay rồi ca bài Thôi, cao giọng. Người khôn thì vì lợi ích mười năm trồng cây, mình dôn dốt thì vì lợi tức hằng năm,... rình bourse !

MIÈNG

Paris, 10 Juil. 2000-18 Juillet 2002

Dèo Đôi Câu

Tôi cũng gọi ông cậu của nhỏ bạn bằng cậu, cậu Ba. Không phải vì thấy giàu sang bắt quàng làm họ, nhưng lần đầu tiên gặp, ông cứ thân nhiên ngọt như mía lùi xưng cậu, đâm cũng tiện.

Cậu Ba có thằng nhỏ sai vặt cùng tuổi với tôi, con bà Tám. Bà chỉ có mỗi mình nó, hiếm hoi muộn màng. Chồng bà trước khâm khá, cầu khẩn mãi nó chẳng chịu ra. Đến chừng làm ăn với cậu Ba rồi dần dần lụn bại thì nó lại ra, muốn sống cảnh nghèo. Chẳng hiểu hẹn hò gì, trước khi quy tiên ông lại bắt bà hứa phải cho thằng nhỏ đi giúp việc nhà cậu. Lúc nào nó cũng như cái

bóng của cậu, chăm nom đèn đóm và phe phẩy quạt cùng làm trăm thứ việc lặt vặt không tên cho cậu. Cậu thường bảo ông đi đâu thì con cũng theo nghe. Xưng "ông" cho ra vẻ chứ cậu còn trẻ hơn mẹ nó nữa. Mỗi lần cậu bảo gì nó cũng dạ. Ngôn ngữ nó nghèo nàn một chữ dạ, chẳng biết nói thêm chữ không bao giờ.

Thế rồi nó có dịp biết Đà Lạt vì cậu Ba lên đó dưỡng bệnh. Bà Tám hí hửng kể cho mẹ tôi nghe là bà mừng, vì như vậy nó có dịp biết đó biết đây, chớ ở nhà với mẹ biết ngày nào khôn vì mẹ chưa hề biết chỗ nào xa hơn công chợ. Ba tháng sau thằng con về, hỏi Đà Lạt có lạnh không, nó nói không vì nhà có sưởi, hỏi Đà Lạt bông hoa nhiều lắm phải không, nó dạ ngay, trèo trờ vườn nhà ông nhiều hoa đẹp lắm... Chẳng mấy thuở về với mẹ, ngay cả dịp Tết nó cũng chỉ vù về thăm sáng mùng một, rồi lại phải đi hầu ông. Con cậu Ba thì nhiều, những mười bốn người (năm người du học), hai vợ. Nhưng con nhà giàu thì mãi bận học chữ, học đàn và đi chơi, vợ nhà giàu phải lo thù tiếp, đi đó đi đây, không ai rảnh để hầu hạ cậu. Mà cậu Ba đã đến giai đoạn thổ huyết ngày mấy bận, nên không thể sống mà không có thằng nhỏ hầu bên cạnh.

Chẳng biết gia đình tôi quen biết bà Tám từ khi nào. Chỉ biết bà ngày ngày gánh rau ngang trước nhà hay dừng lại. Trả giá xong xuôi, luôn luôn mẹ lựa trái xấu, lấy mấy trái cà chua hơi dập hoặc trái bầu sứt dọc sứt ngang. Hỏi tại sao, mẹ bảo từ đây xuống chợ còn xa, người ta lựa tới lựa lui còn bầm dập hơn nữa, lỡ bà Tám bán không được, tội. Chắc từ từ cảm cái đức ấy của mẹ, bà Tám hay chuyện trò, tâm sự. Tánh tình bà lúc nào cũng yêu đời, ưa kể chuyện vui và thích thú nhìn chúng tôi cười.

Thế rồi bỗng đi rất lâu không thấy bà Tám gánh rau ngang nhà nữa. Một hôm chúng tôi đang ăn trưa thì bà xuất hiện, khệ nệ ôm trái bí đỏ. Bà khoe là năm nay nhờ trời đây bí sai trái, lại to, tui nhứt định phải đem kinh thím một

trái. Mẹ mời bà gấp bữa ăn chén cơm. Mãi bà mới chịu cho, nói khi chị tôi xới cơm :

- Cho tui nửa chén thôi cô. Già cả rồi ăn chi cho lắm.

Chúng tôi vui vẻ hỏi thăm đủ chuyện, thằng con ra sao, bà có đau ốm gì không mà sao lâu nay không đi bán... Bà nói có dạo sâu rầy nhiều quá cắn nát hết vườn rau nhà bà. Mà thuốc trừ sâu thì mắc và pha bột nên chẳng giết được con sâu nào. Rốt cuộc bà không có gì để bán, để ăn, phải theo bạn đi làm nghề khác. Lần này thấy dây bí xanh tươi, bà lấy nước tiểu của mình cho nó uống, sâu rầy chê hôi bỏ đi sạch, dây bí không có mũi nên ngủi được, lớn như thổi. Rồi bà chép miệng :

- Làm nghề nông cực lắm thím à. Ông trời thương thì chớ, không thương thì chịu chết. Quanh năm suốt tháng lệ thuộc vào trời.

Nghe bà Tám nói, tôi chợt nhớ câu ca dao học ở trường : Hai tay bưng chén cơm đầy, dẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần... Và mẹ thường bảo gạo là hạt ngọc của trời, ngọc đã quý rồi mà ngọc của trời thì còn quý phải biết, nên không được phung phí. Ngày ngày mẹ chăm chỉ ép chúng tôi nuốt nhiều nhiều ngọc cho mạnh khỏe học hành, để lớn lên không làm người gieo ngọc. Hỏi nghề mới của bà là gì, bà Tám trệu trạo nuốt miếng cơm rồi nhìn anh em chúng tôi, tùm tùm :

- Cô cậu có biết đèo đội cậu không ?

Anh tôi hơi nhíu mày :

- Đèo gì bà Tám ?

- Đèo đội cậu.

- Ở đâu ?

- Ở mình đây nè.

Anh tôi nhìn bà mỉm cười âu yếm ra điều an ủi bà già nhà quê không chữ nghĩa :

- Đi ra thì có đèo Hải Vân, đi vô thì có đèo Cù Mông, đèo Cả, đèo Rù Rì, làm gì có đèo Đội Cậu bà Tám ?

- Có. Có đèo đội cậu.

Chưa hề đi khỏi quê nhà, tôi chẳng biết đèo Đội Cậu Đội Mợ ở đâu. Nhưng nghe bà trả lời cứng cỏi quá, anh tôi đâm nghi ngờ khả năng đại học của mình, lưỡng lự :

- Quái, nó ở đâu ?

- Đã nói ở mình đây.

Rồi mắt nhường nhượng điều cốt, bà nói một hơi :

- Đèo đội cậu chạy churen mạo riêng, bách chú khớ bạnh hồ meo kựa thừa mơi.

Tuy chẳng hiểu gì nhưng nghe ngộ quá, chúng tôi phá ra cười . Bà đọc như đọc thần chú mà mặt mày tỉnh bơ. Bị giục hỏi là gì, bà gật đầu :

- Thùng thẳng rồi tui cắt nghĩa. Vừa ăn vừa nói để bị ghen. Người già hay ghen lắm.

Chị tôi mau mắn :

- Bà chan canh cho dễ ăn.

- Dạ, cô cho tui miếng canh.

Mẹ ôn tồn :

- Đừng dạ với cháu, nó mang tội bà Tám à.

- Dạ.

Mặc dù trẻ hơn bà Tám, nhưng chắc mẹ cho rằng bà dạ với mình là phải đạo không tội lỗi gì, không sửa nữa. Bà Tám húp miếng canh, đằng hắng :

- Đèo đội cậu là đầu đội kẹo, chạy churen mạo riêng là churen chạy miệng rao, bách chú khớ bạnh hồ là bớ chú khách bộ hành, meo kựa thừa mơi là mua kẹo thôi mua !

Mấy hột cơm lúng búng trong miệng tôi nhảy vọt ra ngoài. Mặt mẹ đỏ gay,

người gập lại, cổ kêu hưng hức. Anh tôi buông đũa, ngả người ra ghế. Hai chị em tôi thiếu điều lăn đùng dưới đất. Bà Tám nhìn chúng tôi, cười theo hỉ hả. Trông bà đủng đỉnh. Lúc nào bà cũng có vẻ đủng đỉnh. Người ta nói như vậy là số giàu sang, an nhàn sung sướng.

Hiểu rồi, bây giờ bà làm nghề đội kẹo gùnh đi bán ở bến xe. Thằng con thì thỉnh thoảng chạy thoáng về đưa tiền lương cho mẹ. Một năm hai mẹ con gặp nhau mười hai lần, lần nào cũng chốc lát. Vậy mà bà cũng vui, thường bảo dành dụm cho sau này nó có đôi có bạn.

Mùa đông năm đó gió nhiều và trời hay trở. Cậu Ba mỗi ngày một tiều tụy bạc nhược. Thuốc tây thuốc tàu dồn dập, cậu nuốt thuốc nhiều hơn nuốt thức ăn. Tới một ngày không món gì chịu chui xuống cổ nữa, cậu Ba thở khò khè suốt mấy ngày, mắt dựng ngược lên trắng dã, đứng tròng. Rồi cậu chỉ yếu ớt ngoắc ngón tay trở ra dấu từ giã hai vợ và mười bốn con, sáu người làm trong nhà kể cả thằng con bà Tám, bốn con chó bẹc giê, ba cái biệt thự và bốn chiếc xe hơi. Cậu tịch diệt. Thằng con bà Tám buồn hơn cha chết.

Cậu Ba chưa được chôn cất ngay vì đi nhằm ngày trùng, phải chờ chọn ngày tốt, chờ bà con xa gần và năm người con du học bên Tây về thọ tang. Gia đình cậu mượn phòng lạnh ở nhà quán, ngày ngày kinh kệ tụng niệm khói nhang nghi ngút. Không ngày nào không có hơn chục bà con bạn bè tới lui phúng viếng. Thằng con bà Tám vẫn túc trực ngày đêm bên cạnh quan tài trong phòng lạnh ngắt, khi nào đông người quá thì nó âm thầm ra ngồi ở góc vườn hoặc rút về căn phòng nhỏ dành cho người trông nom. Trong khi đó mẹ già nó vẫn ngày ngày đèo đội cậu chạy chận mạo riêng...

Nhưng hôm tôi theo mẹ đến phúng thì không thấy nó đâu nữa. Mẹ chép miệng hài lòng : ờ tội nghiệp, cũng phải cho nó nghỉ ngơi chút chớ !

Ngày trước hôm chôn cậu, tôi theo nhỏ bạn đến thăm, cốt chỉ để nhìn mấy người con du học bên Tây về, nghe nói một chị đẹp như đầm, sống như đầm,

nói tiếng Việt đã bắt đầu lơ lơ và không chịu ăn nước mắm nữa, chê hôi. Trong khi bạn nhang đèn trò chuyện với thân nhân, tôi lẫn thẩn dạo dọc hành lang. Ngang qua vài phòng đóng kín, tôi bỗng khựng lại trước căn phòng hẹp bỏ ngỏ, tối tăm. Từ đó nghe tiếng thở hổn hển, dồn dập ngắt quãng, tiếng nấc khe khẽ, tiếng kêu ư ử trong cổ họng như chột muốn thoát ra, chột gượng giữ lại, tiếng chiếc giường sắt rên siết, nhún nhảy, tiếng đập nhẹ vào da thịt dịu dàng vỗ về ... Tôi vừa tò mò vừa lo âu vô cớ nhìn vào : trong cái lờ mờ chập choạng buổi chiều, một thân hình mảnh dẻ ngồi trên giường, đầu gục lên vai người đàn bà ngồi bên cạnh. Và cũng trong màu đen ám chường dị kỳ ấy, cái gì đỏ tươi rải loang lổ lên tấm ra trắng, lên vai người đàn bà như mặc chiếc áo thêu hoa... Cái đó rơi vãi dưới sàn... thành vũng nhỏ... Cổ tôi thót ra âm thanh gì đó lạ lùng rõ to làm hai người rời ra, và người đàn bà quay lại... Cái gì chặn ngang cổ làm tôi ngộp thở đau nhói ở lồng ngực, bụng còn cào quặn lên... Tôi ù té chạy...

Và tôi vấp ngã, nằm sấp trên bãi cỏ khu nhà quán. Đau quá, tôi úp mặt xuống đất khóc rầm rức, thảm thiết, nghẹn ngào... Trong cái tranh tối tranh sáng, tôi thấy rõ hai hồ mắt bơ phờ ráo hoảnh, môi nhẩn nhúm khô quắt không run rẩy. Về mặt sao mà ngơ ngáo, đứng đưng. Không, không phải mẹ con bà Tám ! Đó chỉ là hình vẽ rất vụng trên miếng giấy nhàu nát màu lá úa...

MIÊNG

Paris, le 8 Oct.obre 1999

Điêu Thuyền

Chị bước đi với bước chân chơi vơi vô hồn. Cũng không phải lần đầu trong đời hai chân đong đưa chị vào nỗi u mê vô định, nhưng lần này thì quả thực chẳng khác chiếc lá khô để cơn gió mặc tình cuốn đi lơ lửng, ngập ngừng. Thình thoảng một bác xích lô tấp tới gần, cô hai ới xích lô cô hai. Chị đủ bình tĩnh mỉm cười đáp lễ. Cái mỉm cười của một Điêu Thuyền sắc nước hương trời nhưng chưa bao giờ làm xiêu lòng Lữ Bố - Lữ Bố của chị. A, Lữ-Bố-của-em ! Chị khựng lại giữa trời Sài gòn nắng chang chang tháng sáu, tay đưa lên đầu, vẻ sững sờ như bất chợt vừa khám phá ra điều gì. Chị nhúu mày kêu lên, mắt reo vui :

- Thì ra là tại anh chứ ai ? Anh đã cướp đi mất tiếng hát của em rồi chứ còn tại sao nữa ?

Tay tự động buông xách, chị ngồi bệt xuống đường bắt đầu làm điệu bộ hát. Không ai nghe gì nhưng cứ nhìn chị trong tư thế đó thì người đi đường quay lại cười, bảo điên. Phải, điên. Hồi mười sáu tuổi hát văn nghệ cho xã, bạn cũng bảo điên sao mà chịu đóng nhiều màn như vậy, mất bao nhiêu ngày giờ tập dượt. Nhưng khi khán giả ra về, người đàn ông đứng tuổi chờ chị trước cổng trường, bảo :

- Cháu gái, cháu có giọng ca rất hay. Nếu qua mở gánh hát, cháu làm đào

chánh chịu hông ?

Chị tròn mắt nhìn, không nghĩ đến chuyện trả lời. Đó là cái mộng vẫn nuôi từ hồi mới biết hát tập tành. Ông cười :

- Đừng lo, có cái cháu thiếu tập dợt kỹ thực thôi. Rồi gua sẽ chỉ thêm cho cháu.

Chị về mừng rỡ khoe với mẹ và cười vang vang. Mẹ bảo :

- Cái con này, cười gì mà cứ như con điên vậy. Bao giờ ổng lập gánh hát thiệt hăng hay chớ chưa gì mà đã cõn lên.

Ông là nghệ sĩ già về vườn, nói là làm. Gọi gánh hát nghe cho sang chớ chi có ông già ôm cây đàn kìm, anh kếp trẻ cũng chẳng hay ho gì hơn chị, và ông ta thôi. Tuồng Con Tấm Con Cám anh kếp trẻ hoá trang thành con gái làm đứa em độc ác hành hạ chị. Tuồng Trầu Cau thì ông già đòi thật nhiều phần lấp các rãnh nhăn nheo, làm ông anh hoài công đi tìm người yêu và em trai. Tuồng Phạm Công Cúc Hoa thì ông cạo nhẵn râu đóng vai bà mẹ, ngồi bắt chấy cho hai con trên nắm mộ chính mình. Và tuồng Thạch Sanh Lý Thông ông có vẽ cặp mắt đã sụp cho rõ to với vẻ dữ dằn đanh ác, mặc dầu chưa ai biết Lý Thông thật có bộ mặt thế nào... Bộ bốn nường vào nhau mà sống. Hát hết đình này miếu nọ, nào có tốn tiền thuê rạp. Cảnh chiến trường thì bẻ vài nhánh cây dất lên, cảnh khuê phòng thì dùng tấm chăn của ông già đã mòn rã tự muôn đời. Vậy mà cũng có người coi, cũng được thiên hạ vỗ tay và cuộc đời vẫn tiếp tục. Chị cũng tậu được mấy cái áo lụa nội hoá đủ màu, tạm thay đổi cho các vai chị đóng. Mà nào có ai đòi hỏi chi nhiều ! Họ đi gần hết xóm làng miền Nam để hát. Cũng vẫn chừng đó tuồng hát đi hát lại. Được một năm, bạn anh kếp trẻ là lính ở Huế về thăm nhà. Mấy hôm đó trời mưa tầm tã, các đường làng lầy lội nên gánh hát tạm nghỉ vì không ai đi xem. Nhưng nếu có khán giả, diễn viên cũng không đủ hơi sức gào thét với gió. Anh kếp trẻ rủ bạn lính đến tán gẫu. Chuyện lính có gì để kể ngoài đời

sống phong trần quân nhân và các trận đánh nhau. Và làm sao chuyện tày trời như Tết Mậu Thân ở Huế mà một người lính từ đó trở về lại không lấy làm cái tin sốt dẻo nhất. Kể nhiều chuyện xong, anh lính bảo :

- Đu mẹ, tui có kể tới tháng sau thì cũng hồng tã hết cái ác độc, cái rùng rợn của tụi nó được. Mấy ông bà là nghệ sĩ thì diễn tã mới hết ý chớ tui nói thì nhằm nhò gì. Nhai đi nhai lại chi hoài ba cái tuồng cũ chán thấy mẹ !

Phải ! Phải ! Hai ông kếp hí hục hơn tuần lễ soạn ra tuồng mới. Ông kếp già chỉ vào mặt anh kếp trẻ :

- Thằng sĩ quan ngụy ác ôn kia, mày đã tới ngày đền nợ máu nhân dân rồi.

- Đồ Việt cộng khát máu...

Nhưng ông đâu để anh nói hết lời rửa sả quân miền Bắc, ông bắn anh kếp trẻ sĩ quan. Gọi "sĩ quan" cho cái chết của anh xứng đáng với viên đạn bộ đội mà tiếng nổ là do ông đòn kim tạo ra, chớ trên cổ áo bộ đồ lính anh bạn cho, đâu có lon lá gì. Sau đó thì xác chết lăn vào trong, đội lên đầu cái mũ bộ đội đan bằng tre sơn xanh chạy ra, và cùng với người vừa giết mình xăng xái đào hố chôn tập thể hàng loạt người. Đêm đó chị bận nhiều áo, mỗi lần chạy vô là cởi bớt một lớp rồi chạy ra, như thể người đàn bà khác đang kêu gào cảnh thân nhân bị nạn. Cuối cùng tóc xoã tung, ràn rụa nước mắt, chị chạy hẳn xuống đám khán giả, chạy tuốt ra khỏi cổng đình. Tiếng vỗ tay vang lên như sấm :

- Hoan hô ! Hoan hô cô Diệu !

Băng đi mấy năm không nghe tin tức gì của anh bạn lính. Đùng cái, năm bảy hai anh trở về Nam. Cái hàm chỉ lính quèn mà cái mạng lại to, to hơn rất nhiều ông tá, ông úy. Trái bao truân chuyên, anh vẫn còn đủ tay chân chạy về thăm mẹ, thăm bè bạn xóm giềng. Anh lại kể về mùa hè đỏ lửa, về con đường Quốc lộ số 1 đầy xác người nằm tênh hênh cho ruồi nhặng đậu, về những thân thể nhầy nhụa máu me cổ lê lét từng tắc đường, về những bàn

chân còn sống chạy như quỷ ám, về những đứa bé đi lang thang thất thủ chẳng khác ma Hời, về những trẻ sơ sinh ngậm hoài vú mẹ hãy còn dính trên thân thể quánh máu...

Lại tuồng khác ra đời. Lại những lời đánh thép tàn mạt anh kếp trẻ sĩ quan nhỏ vào mặt ông kếp già Việt cộng, và lần này thì anh ta bắn chết ông kếp già. Nhưng ông kếp già Việt cộng kiên trì với ý chí quyết giải phóng miền Nam, nếu chưa xong thì không chịu chết, ông đồn kìm phải tạo ba tiếng nổ chát chúa, ông mới chịu ngã gục thực sự ! Kết quả là ba năm sau, chính cái anh đạp xe ba gác chở hàng trong xóm, ngày nào vẫn đi xem tuồng say sưa, vẫn vỗ tay hăng hái, bây giờ dẫn công an khu vực từ Bắc vào, tới còng tay hai người kếp hát.

- Đi, các anh vào trại mà hát với hồng.

Người đứng xem chật ngổ. Ai đó thậm thụt nói :

- Uả, họ có làm gì đâu, họ chỉ hát thôi mà ?

Anh công an cười gằn, giọng vẫn đều nhưng rất lạnh :

- Chỉ hát thôi chớ làm nên trò trống gì. An nhân thế sao không muốn yên, lại hát điều bậy bạ phỉ báng cách mạng ?

Ngày ấy cũng như bây giờ, chị không khóc. Đã khóc quá nhiều trong các tuồng chị đóng. Chị đứng sững, mắt mở to nhưng không thấy gì, hai tay đưa lên rồi hạ xuống, môi mím chặt. Dưới cái nắng chói chang mùa hạ, mắt đưa với ánh mặt trời tủa đom đóm vì uất, vì bất lực. Nhưng chị chỉ lặng lẽ nhìn theo, quên cả khăn Trời Phật phù hộ cho họ mau về, để đứa con trong bụng khi chào đời không những có cha mà còn có ông ngoại nữa.

Chị về quê với mẹ. Ngày qua ngày, túi tiền dành dụm teo đi và bụng căng ra, chị vẫn một mình. Rồi thằng con ra đời, vẫn một mình, vẫn chờ đợi, chờ đợi mỗi mồn như thiếu phụ Nam Xương. Thằng nhỏ bụ bẫm một hôm nóng sốt, bà bác sĩ trưởng trạm y tế ngoài Bắc vào, bảo nó bị lao. Bà chích hai ngày

hai mũi thuốc, vào cái mông da mỏng như giấy quỳn. Ba tháng sau chị tê dại thấy chân con mình cứ teo tóp ngày một ngày hai...

Ông đờn kìm tới tìm chị :

- Diêu à, hay là chú cháu mình ra chợ, tao đờn mảy ca kiểm tiền.

Chị không hát nổi. Chị không quen hát một mình. Với lại giọng chị cứ lạc đi, không ăn nhịp nữa. Chị mua bộ bài ra ngồi ké túp lều người bạn hàng xén ngoài chợ, bói. Những ngày mưa gió không hát, ông kếp già thường bày chị :

- Cứ con rô là có tình tức, tình dui hay buồn còn tì con gì đi theo. Con bích là cầm chắc trong tay chiêng rắc rối buồn phiền. Con chuồng là tiếng mới đô hay sắp đô. Cứ nói sắp đô cho bà con sướng. Họ có nói đô rồi thì nói nó còn lấp ló ngoài cửa, chờ đô nữa. Còn con cơ thì do chữ Tây mà ra, là con tim, là có chiêng yêu đương tình cảm gì đây.

Rồi ông cười khà khà :

- Bói cho ai, tao cứ trông mặc mà bắc hình dong, mù lần chắc mẫm hết chính. Hồi đó trong đảng, ngay cả ông bà bầu cũng tinh goẻ tao bói. Mẹ, cái thời dằng son thiệt !

Nhờ ông truyền cái "thời-dằng-son" đó, chị cũng đủ nuôi con qua ngày.

Nhưng chẳng bao lâu thì công an lại cấm, bảo gieo rắc mê tín dị đoan, nếu còn tiếp tục sẽ bắt đi cải tạo, cạo rửa cho sạch cái đầu u mê nhóp nhúa đi.

Chị đành gởi thằng bé nhờ bà ngoại trông nom, lên Sài gòn đất rộng mênh mông không ai kiểm soát xuể thì hy vọng có thể sống bằng nghề này được...

Chị quỳ xuống trước mặt Lữ Bố. Bàn tay mặt cầm ly rượu với ngón út cong lên như cánh ngọc lan. Tay từ từ nâng ly rượu lên khỏi đầu một chút - cánh tay không được thẳng, phải giữ dáng điệu cái gì cũng cong cong, thật mềm mại, thật đàn bà, thật ồm ờ, thật gợi cảm, thật quỳn rũ và thật đài các. Tay trái theo câu hát vẽ thành nửa vòng tròn, từ dưới đưa lên rồi dừng lại kê bàn

tay mặt, trong tư thế dâng rượu bằng cả hai tay, trang trọng, phục tùng. Đôi mắt mà cách hoá trang làm cho thêm to, thêm xéch, thêm tình tứ đầy đưa thì liếc xéo Lữ Bố, vừa lảng lơ, vừa âu yếm, vừa ra vẻ e ấp then thùng.

Bao nhiêu tuồng đã diễn rồi, bao nhiêu vai tiểu thư công chúa đã thủ rồi, nhưng chỉ có màn này, màn Lữ Bố Hí Điêu Thuyền, là chị ăn ý nhất. Chị đóng vai đó nổi bật, tuyệt vời, cực kỳ thành công mãn nguyện. Chị sống trong Điêu Thuyền và là Điêu Thuyền, để chuốc rượu nồng cho Lữ Bố. Chị cũng thích tiểu thư My Nương, ảo lả trong căn bệnh tương tư để khi gặp Trương Chi thì vỡ mộng, truyền bệnh lại cho chàng chèo đò khốn khổ ấy. Chị cũng thích công chúa My Châu, trong đêm thướt tha chạy với cái áo choàng trắng trong suốt tơ trời, với mái tóc xỏ tung, khi gặp vua cha nững nịu dối "Con tìm phụ vương đi nơi nơi. Vì sao cha yêu trán hoen sầu ? Phải chăng vì thành xây không...". Ô, không mê lắm. Đã rút hết lông ngỗng chiếc áo ngự hàn để đánh dấu đường đi, nhưng Trọng Thủy tìm không ra, vì chị không gặp... Không gặp anh ấy đâu cả, trừ ở Lữ Bố Hí Điêu Thuyền... Người đi đường bắt đầu để ý. Họ diu chị vào ngòi dưới bóng râm nói với nhau :

- Tội nghiệp, bây giờ sao lắm người quẩn trí quá !

Chị gật đầu, đưa tay sờ soạng vừa tìm vừa hỏi :

- Bà coi chuyện gì ?

Người ta nhìn nhau ái ngại. Nhớ rồi, cặp vợ chồng ấy sang trọng, anh chồng ít nói. Khi quẻ bài lật ra, chị nhìn họ chăm chăm chẳng biết nói gì. Vì nó lạ quá. Ai tới bói bài cũng với một ước mơ giản dị là đi xa, coi cho biết tới nơi tới chốn bình yên không. Con số đi. Ai cũng muốn, ai cũng liều, cầm bằng đánh cá mạng người. Nhiều người cũng vì đi mà sạt nghiệp trắng tay. Nhiều người cũng vì đi mà gia đình tan nát. Nhiều người cũng vì đi mà làm mồi cho cá biển. Nhiều người cũng vì đi mà đem thân nô lệ xứ người... Rồi họ

lọc lừa gạt gẫm nhau, tán tận. Ban đầu gạt người dung, rồi tới gạt người quen và cuối cùng gạt người thân. Ai vẫn thường nói Việt Nam ta không có thói quen đi xa, không bao giờ muốn rời khỏi lũy tre làng ?

Nhưng cặp này không coi để đi xa. Chung quanh anh có rất nhiều bè bạn, nhưng lúc nào lật ra cũng có con xì bích. Con bích là cầm chắc trong tay chiêng rắc rối buồng phiềng. Chị nói :

- Hôm nay bài không lên. Thôi mời ông bà bữa khác trở lại.

Người ta lại nhìn nhau, lại bàn tán không biết có nên đưa chị đi nhà thương không. Vài người lắc đầu về thương hại, bỏ đi. Cặp vợ chồng sang trọng ấy cũng bỏ đi. Họ vừa tới cửa, không biết cái gì xui giục, chị bỗng dung cất giọng :

- Đồn kêu tích tịch tình tang, Ai đem công chúa lên thang mà dìu !

Lạ ! Chị giật mình vì cái ngân nga của chính giọng mình. Vậy mà bao lâu nay cất tiếng không lên ! Hai vợ chồng kia cùng quay lại. Rồi chị theo họ, ông bà bầu gánh hát lớn ở Sài gòn. Và từ đó, chị sống đời, không thấp thỏm nay căn gác này mai căn gác nọ trốn công an vì tội gieo rắc mê tín dị đoan nữa.

Chị tập dượt chăm chỉ, hết lòng. Buổi trình diễn đầu tiên run lập cập từ đầu đến chân bởi chỉ quen bầu không khí thoáng giữa trời sân đình sân miếu, với tiếng ồn ào la ó con nít. Bây giờ sân khấu thênh thang kín bưng và khán giả im phắc, nghiêm chỉnh đợi chờ. Khi tấm màn nhung đỏ sẫm trịnh trọng kéo lên, chị khép nhẹ mi, tự nhủ thầm không thể lùi lại phía sau. Trước mặt không phải nét mặt thuần hậu lo âu của bà mẹ tiểu thư My Nương, mà là khuôn mặt võ vàng mẹ già chờ từng ngày đồng bạc chị gửi về.

My Nương uyển chuyển như sương khói, hờ hững trẻ tràng như mây trời, mềm mại tươi thắm như nụ hoa vừa nở, eo lả thướt tha trong chiếc áo lụa xanh đến ngồi ở cửa sổ chờ nghe tiếng hát Trương Chi. Cô gái hầu sửa lại

cái trâm trên tóc nàng và quạt nhẹ - nhẹ tới nỗi cứ như thể nếu quạt mạnh hơn sẽ làm bay mất My Nương. Mi nàng hơi sụp xuống, che dấu ánh mắt u buồn như đêm đông. Tay nàng mềm nhũn nuốt nà như bún, e ấp ôm lấy vai như thể muốn níu giữ chính mình. Rồi mông lung nhìn qua cửa sổ là đám đông khán giả, nàng cất tiếng than náo nùng, day dứt buồn và truyền cảm đến rợn người... Nếu quả thật nỗi buồn là vẻ đẹp sang cả nhất mà hoá công chỉ dành riêng cho đàn bà, thì rõ ràng mối u tình của My Nương đã được bộc lộ một cách cực kỳ quý phái, làm náo lòng người. Tiếng vỗ tay vang lên sầm nổ. Và từ đó, tai chị quen với lời ca tụng. Từ đó, mắt quen nhìn tên mình viết trên áp phích nhan nhản khắp đường.

Ông bầu vẫn ít nói. Nếu có dịp mở miệng thì luôn luôn kèm theo câu "thà chết trẻ hơn sống già vô ích". Và anh có biệt danh ông "thà chết trẻ". Ngoài lúc đóng tuồng, anh có cuộc sống khép kín hoàn toàn. Văn hát là cùng vợ ra về ngay, có khi vợ vã còn cả son phấn hoá trang. Với chị, anh giữ khoảng cách đúng mực giữa đàn ông đàn bà, giữa nữ diễn viên và ông chủ. Gặp nhau anh chỉ mỉm cười, chào thật ngắn rồi thôi, như thể họ chưa bao giờ quen nhau, chưa bao giờ chị là Diêu Thuyền ngồi trên đùi anh là Lữ Bố. Bà chủ bầu thì lúc nào cũng bật thiệp, duyên dáng và tốt bụng với tất cả mọi người. Bà quán xuyến hết mọi việc, từ việc trả lương cho diễn viên, người làm, tới việc ra hầu toà như có lần anh hề làm reo đòi tăng lương không thì nghỉ. Bà thân nhiên thay thế màn hề bằng màn tân nhạc. Anh hề mất việc khơi khơi, kiện. Ra toà, bà bầu bình tĩnh nằn nã đoan trang mệnh phụ, nhìn thẳng vào ông chánh án, mỉm cười :

- Tôi phận đàn bà mà nếu không cứng rắn thì mạnh ai nấy làm reo, làm sao tôi điều khiển nổi gánh hát cả ba bốn chục người ?

Nhưng rồi một lần, chỉ một lần thôi mà sẽ đánh dấu trong em trọn đời. Lữ Bố đưa quạt che cho quan Tư Đồ không thấy là chàng đang âu yếm hôn

Điều Thuyền. Mắt anh kề sát mặt em, mắt anh mỉm cười. Em hoảng hốt tự hỏi làm sao có thể gần nhau đến vậy. Và tâm hồn em dần ra, cái kỳ diệu ấy thấm lịm vào người. Em nhắm mắt lại, giữ hoài hình ảnh đôi mắt anh cười thật sát bên em. Mắt anh nói quá chừng làm em bối rối không hiểu hết thứ ngôn ngữ riêng tư của nó - một thứ ngôn ngữ kín đáo, đầm thắm, nồng nàn. Nó reo vui trong mắt anh làm em nín thở, chìm đắm nỗi u mê ngan ngát tuyệt vời. Anh gần em quá, gần em quá chừng. Không gì có thể gần hơn như vậy nữa. Nó vừa khiến em sợ, vừa làm em hân hoan vô tả. Một mùi hạnh phúc tinh thuần làm em nao lòng. Hình như trái đất ngừng quay, sao em choáng váng. Hình như vũ trụ ngừng thở, nên em như chết ngộp. Lúc đó em quên hết đất trời. Em cũng quên mất hình ảnh mẹ tiều tụy vừa nhóm lửa vừa trông chừng thằng cháu ngoại lê lét dưới sàn. Em cũng quên mất là nó không bao giờ bước đi được với đôi chân tàn tật...

- Lại làm bộ điệu như đang đóng tuồng. Bà con có nghe cổ hát gì không ? Sao cổ nói thì ra tiếng mà hát thì lại không ra ? Nè cô, cô muốn nói cái gì ? Em muốn nói cái gì ? Về chuyện gì kia ? Về cái đêm kinh hoàng tài xế anh hốt hải trở lại rạp, báo tin cho cả đoàn biết là anh vừa bị công an bắn hạ ? Họ nói khám phá trong nhà anh chị có vũ khí và truyền đơn chống chính quyền. Chống chính quyền ! Anh ơi, nghe ghê gớm quá. Anh có làm chuyện đó thật sao ? Nhưng anh chống cự làm gì cho họ bắn anh tức tưởi vậy chứ ?

- Nè cô, nhà cô ở đâu để tui đưa cô về giùm ?

A, nhớ ra rồi. Nhà chị ở rạp hát. Nhưng ngay cái đêm hải hùng ấy thì mọi thứ đều bị niêm phong. Bà chủ vào tù. Thế là mảnh đời riêng tư của họ đã gắn liền với số phận chung của bao sinh mạng. Đoàn hát tan rã, mỗi người một nơi, nín thở, nghe ngóng. Đám tang của ông bầu bị cấm tổ chức rình rang, nhưng mấy ông bà nghệ sĩ mà, cứ họ chường mặt ra đường là cả khối người mê hát đi theo. Thành ra thiên hạ vì lòng ái mộ tò mò đi theo người

chết đã đông, đi xem người sống còn đông hơn nữa. Nhiều kẻ sụt sùi. Xe tang nhích từng bước. Nhiều con đường tắc nghẽn. Nhân đám tang này, người ta xầm xì bàn tán về cái chết nữ nghệ sĩ Thanh Nga trước đó không lâu.

Rồi bà bầu đoàn khác mời chị, đầu tiên là Lữ Bố Hí Điều Thuyền. Cũng hay, đời chị lúc nào cũng có người mời đóng tuồng. Hai tay nâng ly rượu ngang mày, giọng chị thánh thót ngân nga :

- Trước kính dâng một chén tửu hoàng, xin miễn chấp phạt hèn bỏ liễu...

Chữ "trước kính" chị lên thật cao, sau đó giọng xuống dần và tới chữ "hoàng" thì phải xuống thật thấp. Chữ "chấp" chị lại lên thật cao để chữ "hèn bỏ" xuống thấp rồi giọng lại rướn cao lên ở chữ "liễu" với giọng rung rung kéo dài vô tận.

Nhưng còn tệ hơn mấy hôm dượt thử với anh kép đoàn này, bởi dù với tất cả điều luyện hồi giờ, giọng chị vẫn không thoát ra khỏi cổ. Chị chỉ nghe loáng thoáng vài tiếng dứt quãng. Lữ Bố và Quan Tư Đồ đều trợn mắt nhìn, che quạt nhứu mày bảo hát to lên. Chị lại hát, vận hết sức mình. Họ lại nhăn mặt. Một tiếng huýt sáo. Rồi nhiều tiếng huýt sáo vang lên từ phía khán giả. Tấm màn nhung bàng hoàng hạ xuống. Tiếng la nhỏ nhỏ, tiếng chân chạy tới kéo chị dậy. Chỉ còn là cái xác, chị ngẩn ngơ không hiểu chuyện gì đã xảy ra. Bởi vì anh ơi, người Lữ Bố mới đó không phải là anh. Có cái gì trong em chối từ những ve vuốt ấy. Đôi mắt anh ta cũng nhìn sát bên em nhưng không cười, nó câm nín, vô hồn, em không nghe lời nào và em đứng đưng không cảm xúc.

Nhưng em đâu biết mình đón nhận cái nhìn đó nơi anh lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng ? Vẫn tuồng, trong khi anh ra về vội vã hơn mọi ngày thì em vẫn ngồi uể oải bên cánh gà, nhìn mông lung xuống rạp vắng teo. Từng hàng lưng ghế chẳng khác những tấm bia mộ lạnh lẽo chạy dài, chạy dài ra mãi.

Rạp hát thên thang buồn như nghĩa trang. Em ngồi đó, lặng lẽ nâng niu ánh mắt cười của anh, nó mới mẻ quá làm em vẫn còn choáng váng, nó thân ái quá làm em lịm người, nó đẹp quá làm em sững sờ. Và anh ơi, nó là của anh dành cho em, cho riêng em thôi !

Chợt một nỗi phiền muộn không tên, một nỗi bồn chồn vô cớ, một cảm giác hụt hẫng ngọt ngào xen lẫn với niềm hạnh phúc đứt quãng xâm chiếm em. Em vẫn còn trong bộ áo Điều Thuyền. Rồi em nghe cái tin khủng khiếp ấy. Vậy em là Điều Thuyền nhận hạnh phúc và bất hạnh từ anh. Đầu óc em ráo hoảnh, đặc cứng trước hung tin đó. Em không tin vào tai mình, em không tin chú tài xế của anh, em không tin ai cả, nhưng em biết là anh thực sự xa em nghìn trùng. Những quẻ bài sau này bói một mình cho anh, nghĩ tới anh, em thấy có chiếc quan tài... Vậy mà trong đầu óc chẳng chịt buồn phiền, chưa bao giờ em nghĩ rằng ngày nào đó, trên cõi đời này lại không còn có anh, và như vậy thì cũng không còn có em nữa - bởi vì làm sao người ta sống mà không có tình yêu tiếp sức ? Thà chết trẻ...

Thiên hạ rầm rập chạy tới bên em. Có người la lên giựt tóc mai cho cổ tỉnh. Ba, chạy đi lấy cho chị hộp cù là. Họ muốn lột quần áo em ra, em ráng thêu tháo dừng... dừng... để Điều ... Ồ thì Điều Thiêng điều bề gì cũng được, mà cũng phải cởi bớt ra ở cổ cho dễ thở chứ, hồng thấy đang xiu hay sao. Em muốn gượng ngồi dậy, muốn nói là em đâu có xiu. Việc gì mà xiu ? Chỉ tại trên tóc Điều Thuyền đủ thứ trâm cài lược dắt làm đầu em nặng quá chao đi, chao đi... Anh ơi, đầu em nặng quá, nặng quá, em không chịu nổi sức nặng... không chịu nổi...

Không biết sau khi mắc kế liên hoàn của quan Tư Đồ, cuộc đời Lữ Bố ra sao. Còn anh thì đã bỏ em rồi, bỏ em mãi mãi. Anh thật xa, thật xa, xa em quá chừng - nhưng ánh mắt anh ở lại, vẫn còn đó, vẫn theo em ngọt ngào. Nó sẽ theo em hoài hoài, khi em cười hay khi em khóc, trên sân khấu đời

cũng như sân khấu tuồng. Ôi kỳ diệu thay là cái cười của mắt !

Bây giờ thì ngồi sát lại em thêm chút nữa đi anh, và nhìn em, và cười với em nữa đi... Đó, như vậy, để em dâng cho Lữ Bố của em một ly rượu nồng.

Đây, uống đi anh, uống cho hạnh phúc ngắn ngủi của em, uống cho nỗi buồn trầm mặc của em. Và uống đi anh, cho giọt yêu đương hiếm muộn tựa giọt cam lồ nuôi em bớt khổ ải nhọc nhằn với cuộc đời còn lại...

Người tò mò đứng xem càng lúc càng đông. Xe hơi cũng dừng lại làm giao thông bị nghẽn một khúc đường. Chị mỉm cười nhìn mọi người - nụ cười của một Điêu Thuyền sắc nước hương trời. Và chị quỳ xuống, tay phải làm như cầm ly rượu, với ngón út cong lên như cánh ngọc lan, tay trái vẽ nửa vòng tròn từ dưới đưa lên rồi tựa kề tay mặt. Mắt lim dim mơ màng liếc xéo đưa tình, chị cất tiếng - và lạ chưa, người ta nghe giọng chị ngân nga lạnh lót, truyền cảm đến rợn người :

- Trước kính dâng một chén tửu hoàng, xin miễn chấp phạt hèn bỏ liễu...

Bỗng người đứng xem kêu lên :

- Trời ơi Điêu Thuyền chớ ai ! Nữ nghệ sĩ Diêu Lan chớ ai !

Vài người ứa nước mắt :

- Trời cao đất dày ơi, sao cô lại nên nông nổi này trời ?

Và không hẹn, mọi người đồng thanh kêu lên :

- Điêu Thuyền ! Điêu Thuyền !

Chị nhìn lên ngơ ngác, thức dậy sau một cơn mơ. Nắng Sài Gòn chang chang tháng sáu bỗng tối sầm lại, vài giọt thánh thót rơi, ban đầu còn ngập ngừng rồi bỗng túa ào ra. Nhưng không phải trời mưa. Mà là Điêu Thuyền bật khóc.

MIÊNG

Paris, Juillet 1994

Đồng Thiếp

Tiếng chân vang vang làm tôi giật mình thức dậy. Nhưng như bao lần rồi, chắc thiên hạ tìm ai chớ đoái hoài gì đến mình, tôi lại ngủ tiếp, vật vờ.

Chợt tiếng đàn bà nói nó đây nè, nó đây nè. Và một bàn tay chạm vào người làm tôi giật nảy. Vừa hiểu người ta tìm mình thì cũng là lúc bị kéo xuống, tôi hoảng hốt bám vào cột nhà nhưng chẳng kịp. Và họ bồng tôi đi. Ôi, cái cảm giác nằm trong tay ai thật là êm dịu... Tôi nín thở hoang mang và mắt lim dim chấp chờn hạnh phúc. Bỗng dưng đời tôi thay đổi.

Tôi chưa hề suy ngẫm về cuộc đời và cũng chưa có dịp tiếp xúc với thế giới hỗn mang con người. Cái gọi là tiến bộ hay thoái hoá, văn minh hay hoang dã, chính trị hay xã hội... của cái gọi là vũ trụ bao la nhân loại - đối với tôi hoàn toàn lạ lẫm. Tôi chỉ nghe loáng thoáng từ các ông nhà giáo của dãy phố bên kia, mà chẳng hiểu gì. Họ có thứ ngôn ngữ bác học và khô khan, sắc sảo và dèm xiêm, dửng dưng rạch ròi quá đỗi, không phải thứ ngôn ngữ mà chúng tôi của dãy phố bên này thường dùng, bị cho là đom đóm, là "tiểu thuyết". Thời thơ ấu tôi chắc không có gì đáng nói, nếu viết ra, mẹ chỉ tả vài giòng. Còn cái hiện tại của một cô gái hăm ba chờ đợi "ý trung nhân" thì như chuyện hoang đường. Không có quá khứ huy hoàng để tưởng nhớ, không có tương lai như mộng để mơ - thì tôi có gì phải thắc mắc về mình ? Bao nhiêu

năm rồi tôi nằm trong xó tối, khép kín đời mình làm vẻ dửng dưng, làm như tận cùng thâm tâm chẳng ao ước có ngày nào trời run rủi ban ơn cho gặp một người. Nhiều khi tôi hận, cho mẹ là người vô trách nhiệm : sinh ra rồi mẹ phó mặc tôi ẵm nhả một mình trong căn nhà quạnh hiu thiếu sáng. Người ta nói vì tôi không ra gì nên mẹ nản, bỏ đi đâu chẳng biết. Nhà bên cạnh có cô hàng xóm , trời ơi, khách khứa đón đưa mời mọc làm cô mệt mỏi đến rạc người ! Trông cô đã bắt đầu tả tơi. Mà thà là thế, ai lại cứ ru rú quạnh hiu ! Chắc trong đời ít ai hẩm số như tôi, ngay cả đám triết gia già và các nhà sử học lụ khụ của dãy phố bên kia. Nếu người đời dửng dưng với tôi đến thế thì việc chi lòng tôi vương bận ? Và thế thì có đáng gì để tôi phải mòn mỏi mấy mươi năm ?

Nhiều tiếng nói nhẹ nhàng lao xao rồi người ta làm tôi chóng mặt. Tôi không quen với sự di chuyển bèn bồng. Tôi kêu lên nhưng chẳng ai lưu ý. Tôi nhắm nghiền mắt và bám chặt vào cánh tay ai cứng cáp lắm. Sự đụng chạm này khiến tôi dễ chịu và lạ lùng chưa, tôi cảm nhận sự có mặt của một người khác phái. Tim tôi vỡ ra, phơi phới lâng lâng. Ừ, cuối cùng thì gái thuyền duyên cũng gặp đáng anh hùng !

Khi tôi mở mắt thì trời ơi, sao mà kỳ diệu ! Chàng đang nhìn tôi dịu dàng và những hạt nắng lung linh trên mi chàng đẹp đến nao lòng. Chàng vuốt ve khắp người tôi và khuôn mặt sáng trưng không nói gì nhưng đầy diễn cảm. Nằm gọn trong lòng chàng, tôi lẩm nhẩm tạ ơn trời, tạ ơn chàng đã cho tôi nhìn thấy ánh sáng. Vậy mà cứ như ông thần bị nhốt ngàn năm trong chiếc chai thần thoại, tôi nguyên rửa cuộc đời, nguyên rửa con người, lòng như lòng nếu trải qua trăm năm mòn mỏi, tôi sẽ trả thù kẻ nào vô phúc rơi vào mình. Người ta đụng đến, tôi sẽ tan nát thịt xương từng mảnh nhỏ, những mảnh thịt da sẽ mọc meo bột xám ...

Nhưng bây giờ tôi hả hê nằm gọn trong lòng chàng, một cô gái hăm ba đang

độ lơ thì. Bây giờ, như ông thần trong chai, tôi chỉ biết ngoan ngoãn tuân theo ý muốn chàng và nguyện sẽ mang lại cho chàng vô vàn hạnh phúc. Mắt chàng hồi hải chăm chú khắp người tôi dưới nắng, cong cớn vũ điệu của mèo. Vẫn là nắng, nhưng nắng hôm nay khác hẳn, nó ấm áp, nó vàng tươi, nó rục rờ reo vui và lừng lựng mùi thơm. Tôi hải dạ nắm tay chàng. Chàng mỉm cười, nụ cười ngọt ngào, mang mang vời vợi. Và lần đầu tiên tôi thấy có mặt trời.

Lâu lắm, chúng tôi ngấm nhìn và vuốt ve nhau, mặc dù lời câm nhưng mắt nói vô cùng. Và lần đầu tiên tôi hiểu cái huyền nhiệm của đôi đồng tử. Trời trên cao, hoa lá bên ngoài lao xao dính bóng lên khuôn mặt khô khô có chiếc nốt ruồi đậu dưới chuôi mắt trái. Tôi chợt kêu lên :

- Anh ơi, như vậy dám là chúng mình sẽ không đoàn tụ được. Cái nốt ruồi đó là "thương thâm trích lệ" rồi, là anh sẽ khóc vợ, em sẽ xa anh rồi !

Có phải thời xưa đâu mà tôi cứ như cô Tiên Dung tự cho đã là vợ chú Chử Đồng Tử ! Không trả lời, chàng nheo mắt nhìn, ôm tôi sát gần hơn. Dù chẳng hiểu gì cái gọi là tình cảm của thế giới bao la nhân loại nhưng nghe hoài cô giáo dạy tâm lý cách nhà ba dãy phố, tôi cũng hiểu chữ "xa" ít mang nghĩa an vui. Và tôi đâm ra tư lự, bắt đầu sống với cái cảm giác không mấy êm đềm. Nhưng thà cứ thế, được biết rồi đau khổ vì nhau vẫn hơn là hai đường song song vô duyên của con đường sắt mà dù tàu tạt bật ngàn đời cũng không nối chúng được một điểm gần.

Để xua đuổi thứ tình cảm mới mẻ buồn buồn này, thứ tình cảm chắc không chỉ con người mới có, tôi ngồi lên bãi chút kem chống nắng, đội chiếc mũ vải rồi bắt đầu chạy. Chân đã tập tễnh vào đời, đã gặp chàng trong thế giới nhiều khô phiến toái, tôi nên làm theo lời mẹ như một đĩa hát rè lặp đi lặp lại. Chiếc cúp. Chiếc cúp. Chiếc cúp. Chàng chạy bên cạnh. Con chim vành

khuyên rũ cánh lú lo. Nắng tháng sáu đun những giọt mồ hôi dưới chân râu trai trắng và mái tóc ngắn ngời óng dưới mặt trời. Mọi thứ, và quá khứ nghèo nàn buồn bã của tôi... trong giây lát cái gì cũng lùi lại, nhỏ bé và biến mất. Tôi phải chạy như Forrest Gump, miệt mài cho tới khi các miếng nẹp ở chân tự động bung ra, rơi xuống. Tôi phải chạy cho những năm tháng cô đơn chỉ là lớp bụi bám ngoài, theo gió bay đi. Tôi phải chạy, phải chạy, phải đoạt được chiếc mề đay đem về đặt dưới chân chàng như Cléopâtre đặt đũa con trai đầu lòng trước mũi dép César. Chóp mũi chúng tôi xẻ gió, lao đi. Phía trước không gian nam châm cực mạnh hút chúng tôi với vận tốc kinh hồn. Trống rỗng rợn rã trong lồng ngực, cánh đại bàng gấn siết trên vai, gió vùn vù khắp nơi và dưới chân chúng tôi lửa nổi. Dưới nắng, cái nắng rực rỡ mùa hè nóng hơn gai sắc, hai hàng cây bên đường chỉ còn là những mũi tên mờ nhạt tắt tả vùn vút ngược chiều...

Bỗng bầu trời sạm xuống, đổi màu. Gió rít chát chúa và rất nhanh kéo theo vài tia chớp. Vài giọt mưa bắt đầu bờ ngỡ rơi vào giữa cái nóng thiêu đốt. Tôi vẫn nhào về phía trước nhưng hai cánh tay ai gọn gàng ôm tôi vào lòng. Chàng kéo áo che tấm thân mảnh dẻ và đầu cúi xuống gần hơn để không giọt mưa cộng gió nào có thể lọt tới da tôi. Nấp trong ngực chàng tôi nhắm mắt, sung sướng hạnh phúc bất ngờ. Bóng tôi và mùi mồ hôi nồng nàn từ chiếc cổ cứng cáp nam nhi khiến tôi ngây ngất...

... Tôi hồi hải vào buồng tắm, chàng vẫn dõi mắt nhìn theo. Chậm chạp, tôi cởi bỏ cái nẹp chân, hy vọng chàng hiểu nỗi hổ thẹn không cùng. Nhưng chàng vẫn nhìn, chăm chú, ung dung, không thấy là phải phơi bày dưới mắt chàng chiếc chân tàn tật khiến tôi bối rối. Thôi đành. Tôi không thể nào giấu diếm. Đàn bà dưới mưa trông tội nghiệp, nhưng dưới vòi sen thì chắc đáng yêu, gợi cảm. Tôi đứng nghiêng, chiếc chân tàn tật bên trong. Mái tóc mẹ gọi "suối" xổ tung, đổ dài xuống lưng. Từng lọn tóc ướt quăn quýt bên hông,

trước ngực. Và tôi ngược mặt lên đón nước, bộ ngực thanh tân chưa hề ai đụng tay vào lồ lộ ngẩng cao. Những giòng nước nhỏ ào ạt dọc xuống thân thể tôi xoá sạch mọi nổi nhục nhằn. Mặc cảm về chiếc chân trái trôi đi. Bong bóng xà phòng lơ đãng đập đầu vào tường, vỡ tung sảng khoái. Tôi chéo hai tay trước ngực, uốn éo vũ điệu nhân ngư.

Bỗng chàng đặt hai tay lên người tôi, xoa nhẹ nhẹ. Tôi run rẩy, kích động. Một cảm giác rạo rực chưa bao giờ biết trong đời con gái bỗng làm tôi suýt khóc. Dưới nước mà tôi nghe lửa cháy rực người. Tôi nhắm mắt lại, mở mắt ra, quỳnh quáng chẳng biết phải làm sao. Tôi lụp chụp ghì hai bàn tay chàng, nhả nha cắn những ngón tay thô bạo gợi tình. Từ cổ họng phát ra tiếng kêu rên là lạ... Quên, cô giáo tâm lý học khuyên nên làm gì trong những lúc này ? Nhưng cần gì, tôi sống cho tôi, và cho riêng mình thì chỉ cần lời của con tim... Chậm chậm, tôi bắt đầu khám phá cuộc đời... Cứ thế, rồi mặt chàng bỗng đỏ rực lên. Mắt chàng đại đi. Hơi thở chàng gấp gáp, ngắt quãng. Rồi chàng buông tôi ra, quay mặt. Tôi té nằm xuống bên dưới chân chàng, xấu hổ, bất mãn, ân hận. Tôi nằm im, lăm lét nhìn lên khuôn mặt an bình kia giờ có vẻ gì lo âu mệt mỏi. Tôi sợ. Chàng cho tôi là thứ rắc rối lằng lộn. Tôi ôm chân chàng méo mào thanh minh :

- Anh ơi... anh à... anh này... nếu anh biết đây là lần đầu tiên em gặp... đàn ông !

Nhưng chàng vẫn đứng đưng... Một lát sau chàng quay lại, xô tôi ra và đóng mạnh cửa phòng tắm. Ông thi sĩ xóm dưới nói gì... à hình như là Vừa biết tên chàng biết tuổi chàng, mà sâu trong dạ đã mang mang... Tôi chưa kịp biết tên chàng, chưa kịp nói những lời gan ruột thì đã bị bỏ bê trong xó tối... Tôi khóc.

Tôi không đếm được thời gian, nhưng tạ ơn trời, chàng lại đến ! Chàng kéo

mạnh đặt tôi trần truồng nằm tênh hênh trên bàn, dưới nắng, rồi bỏ đi. Gió luồn qua song cửa mơn man những sợi lông măng con gái. Cảm giác nhồn nhột khiến tôi cười vang vang quên cả thẹn thùng. Tôi phát phơ bàn tay bên phải bên trái, bắt mà nắng chẳng đậu giọt nào. Lạy Trời niềm hạnh phúc này đừng mỏng manh trên người như thế. Tôi duỗi soãi tứ chi cho nắng phủ chụp ảm áp cả người, bỏ ghét những tháng năm dài trong vùng mịt mù tăm tối, chỉ nằm vênh tai nghe ngóng mọi điều mà chẳng biết hư thực thế nào. Cảm giác thật dễ chịu. Tôi vừa hát nho nhỏ bài tình ca thì chàng trở lại, hăm hở...

Bằng động tác nhanh và mạnh, bàn tay thanh niên lướt qua làn da con gái. Mọi tế bào vùng lên, bờ ngõ hân hoan. Tôi hồn hển lịm đi. Nhưng trời ơi, tay kia chàng lăm le con dao nhỏ dài nhọn hoắt. Tôi nhắm mắt lại run rẩy. Một ý nghĩ lướt qua chiếc đầu bé nhỏ ngu ngơ : chàng thuộc loại bạo dâm hay tên bịnh hoạn ? Chúng tôi đã nghe nhiều từ các ông luật sư dãy phố bên kia. Tên bịnh hoạn sẽ giết tôi chẳng vì sao. Người bạo dâm thích hành hạ đàn bà trước khi làm công việc giống nòi. Lạy trời chàng thuộc loại sau... Nhưng nghĩ cho cùng, nếu mũi dao oan nghiệt kia làm da thịt tôi tan nát thì có gì ghê gớm ? Ông giáo sư dạy sử bên kia thường kể bao nhiêu cái chết vô tội, oan uổng, những trẻ con chưa rời vú mẹ, những thanh niên chưa một lần biết cuộc đời, những bà lão suốt đời chưa hề phạm tội... Vậy mà họ chết bất ngờ trong những cuộc chiến tranh do quyết định từ ai, từ đâu đâu. Còn tôi nếu phải chết là vì chàng, vì tình, thì tạ ơn trời, ít ra tôi cũng chết vì cái gì có nghĩa ! Và tôi bắt đầu tư duy về cái chết cái sống của cõi con người. Góc phố bên kia, ông sư thường bảo cái chết chỉ là sự tiếp nối của cái sống, rằng trong cái sống đã cư mang nỗi chết, rằng... thôi, nhiều khê quá đỗi ! Tôi chỉ nghiệm một điều : mình sẽ chết trong tay chàng, vì tay chàng, sau đó thì phó mặc, giòng đời vẫn tiếp tục trôi và con hẻm buồn hắt hiu vẫn sẽ không gì

thay đổi.

Chàng lướt con dao khắp người tôi, vẽ hả hê. Đôi mắt quắc lên những tia thú vị, nồn nao. Gió vờn những sợi tóc phủ trước trán trong khi chàng say sưa vờn thân thể nhạy cảm của tôi. Con cá nhỏ trên thót muốn đưa tay vuốt ve đôi môi chàng run run, nhưng vô phương vì chàng đề mạnh quá. Tôi chịu trận. Ngay cả sắp chết, tôi cũng chẳng làm được gì. Tôi một mình, nhà trong ngõ khuất. Cố dần cơn thất vọng, tôi sống với cảm giác bàn tay chàng đang sờ soạng khắp người... Ít nhất tôi cũng có cái gì sáng khoái. Mọi cái đối với tôi đều là cảm giác sống lần đầu...

Rồi có tiếng sột soạt ở đâu đó, trên kia. Tiếng cắt giấy rạch ròi khiến tôi lo cho căn phòng nhỏ mẹ làm kiểu Nhật. Nhưng rất nhanh, tôi yên trí là chàng không xẻ thịt mình dù con dao vẫn lướt qua nhè nhẹ. Thân thể tôi bị lật tới lật lui. Hơi lâu. Chắc giấy dán căn phòng nhỏ đã rách vụn. Những tờ giấy xanh màu nước có điểm những hoa cúc trắng, một lần mẹ trở về hỏi tôi có thích không. Trong căn phòng đó, cạnh chiếc bàn thấp rải rác mấy chiếc gối thêu đối với tôi là vùng đất cấm. Tôi chỉ đứng ở cửa nhìn vào tám hình bố nghiêm nghị và buồn, nằm hồ hững trên tường. Có người nói bố người Nhật, một lần mẹ du lịch Tokyo... Người ta nói tôi ra đời do sự "hoang tưởng" của mẹ, rằng mẹ là người hay mơ mộng, không thực tế, là người đàn bà văn chương hơn nội trợ. Gì thì gì, mẹ cứ là mẹ... Tôi giật mình thở phào khi chàng buông dao ra, hai tay ôm gọn lấy tôi... Tôi bạo dạn nắm tay áo chàng, nũng nịu lời chẳng ra lời. Chàng lại buông tôi ra, đi đâu. Tôi đánh bạo gọi anh ơi, anh đi đâu đó, đừng bỏ em mà, bởi vì dù trong tay chàng tôi cũng đã miên man nỗi nhớ. Lát sau chàng trở lại với mấy hình trong tay. Và chàng lật ngang lật ngửa tám thân trinh nữ. Đó là những tám hình đầu tiên trong đời, tôi sung sướng, cùng lúc với nỗi xấu hổ phải phô bày thân thể không lấy gì làm kín đáo... Nhưng hình như đó là nghệ thuật. Tôi chẳng biết gì về

những cái xa xôi đó, chỉ nhớ là ông dạy triết bên kia thường nói chúng ta có nghệ thuật để không chết vì thực tế...

Chàng chồm qua người tôi mở cửa sổ. Bên ngoài trong veo óng ánh lưng lửng sao đêm. Cũng là bóng tối, nhưng bóng tối khu tôi ở thật là âm đạm. Các dãy phố khô khan bụi bặm không một bóng cây và tiếng chân tất tả vào ra thay cho xe cộ. Cái nghèo bao phủ lên dân cư như tấm lưới chụp lên đám cá, dửng dưng vô tình không màng tới những tiếng thở dài. Và ngay cả những tiếng thở dài cũng cam phận, nhẩn nhục e dè. Ở đó, tôi thường ngủ vật vờ mơ tưởng tới cõi nhân sinh. Đối với chúng tôi thì con người thay quyền thượng đế, tạo ra rồi huỷ diệt, khen chê bình phẩm chẳng kiêng lời. Người ta ba hoa về đủ điều và từ đó, chúng tôi, những kẻ sinh sau đẻ muộn mang một cái tên. Giờ đây dưới ánh đèn, tôi đuổi soãi người trên bàn và nghĩ tới xóm giềng trong con hẻm đó. Mặc dù ít ai hăm số như tôi, nhưng nói chung không ai có cuộc đời huy hoàng cho lắm. Tôi đã âm thầm tìm hiểu thế nào thì gọi là cuộc hành trình, thế nào thì gọi là cuộc viễn du... và thêm thường ngay cả số phận con Đế Mèn nhà ai mà cũng còn phiêu lưu rồi viết ký. Chú Phi Lạc sang tới bên Tàu, chạy tuốt qua Hoa Kỳ đại náo. Ông Tôn Hành Giả nào đó bay tận lên trời ăn vụng đào tiên... Còn tôi chẳng dám ao ước đi đâu, chỉ thêm được gặp một người...

Đêm mênh mông vời vợi và chúng tôi kẻ cận nông nản. Tôi dỗi mắt nhìn cây gì cao lớn xum xuê chao lượn ngoài sân, mà da thịt cứ rồn rợn cảm giác được ve vuốt ngấm nhìn. Những ngón tay phù thủy khiến da thịt tôi nhức buốt, khản trương. Và tôi nhớ đến những quyển sách, những phim ảnh mẹ cấm xem, cho là bậy bạ. Tôi đã không được xem nhưng tôi đang diễn. Điều ông sư thường nói Đức Phật dạy "bây giờ-ở đây" bỗng nhiên tôi ngộ ra, quý báu. Lần đầu tiên trong đời tôi không hần học mà còn cảm ơn sự bỏ bê của

mẹ. Nếu có đây mẹ sẽ mắng mỏ lắm lời và trách tôi không "treo giá ngọc". Nếu không tình cảm với nhau thì liên hệ làm gì mà phải treo giá, còn nếu thương yêu nhau thì treo giá để làm gì ? Rõ rắc rối, rõ kiêu con người ! Tôi sống kiêu của tôi, nên nếu giờ này mẹ bắt chợt về, tôi cũng sẽ không vì mẹ mà rời bỏ chàng. Xin mẹ tha lỗi cho con. Nếu con có "hư hỏng" thì chắc cũng vì mang dòng máu mông lung của cha và da thịt "hoang tưởng" của mẹ. Nhưng con đang thương yêu và được thương yêu, con làm gì khác được ! Nếu là mẹ, mẹ sẽ làm sao ? Và tôi nhả nha tìm ngôi sao mình. Nếu nó nhỏ bé tối tăm thì làm sao giải thích được phút giây hạnh phúc này rạng rỡ ? Tôi kể chàng nghe những điều kín đáo nhất đời mình, và chàng nhìn tôi trong những tình huống cực kỳ thân ái. Trong tay chàng, tôi rướn người lên, hơi thở đặc quánh thương yêu thoát ra cùng lúc với niềm phơi phới hân hoan đồng thiếp... Chàng tắt đèn, đóng kín cửa phòng. Đêm tối đen và tôi nín khe hứng nhận hơi thở nồng ấm của chàng...

... Tôi hân hoan chạy. Lăn ranh và chiếc cúp gần kề. Chiếc cúp bạc lóng lánh đầu đó, một lần tôi nhìn nó lảng lơ trên tay một cô ở tỉnh khác. Dù không có nhà, nhưng lúc nào mẹ cũng thường trực đầu đó với vẻ canh chừng, ra lệnh. Chiếc cúp về nhà sẽ nâng mặt mẹ vốn nhìn xuống vì chiếc chân trái của con. Nhưng chúng tôi, những người may mắn chỉ có một chân lành lặn, đã từng khuyến khích cổ động nhau chạy cho nhanh, phải sống vượt cái cảm giác một chân tê bại. Lúc nào chúng tôi cũng chờ nhau một bước cùng về, cùng huê, không tranh hơn thiệt. Nhưng lần này tôi đã không chờ bạn, không nhường bạn. Bây giờ tôi chợt hiểu điều ông giáo sư dạy sử giải thích tại sao người ta không thể đặt hai vua lên cùng một ngai vàng. Con người rất sợ làm khác cái hình ảnh mà thiên hạ chờ đợi ở mình. Tôi biết cái điều thiên hạ, bây giờ thêm có chàng, chờ đợi nơi tôi. Hình như ở cõi con người thì phải bước dẫm lên nhau mà tiến. Con đường tôi chạy vô tình đã đi vào cõi nhân sinh,

cõi của chàng, tôi không thể làm khác mọi người. Cái trò nhường nhịn chỉ thấy trong tiểu thuyết. Ông giáo sư dạy triết dầy phở bên kia thường nói người ta như ngọn lúa mì, càng chín đầu càng gục xuống. Tôi chưa chín, đầu phải ngẩng lên, và cùng lúc đầu mẹ cũng sẽ không cúi nữa...

Tôi ngoái nhìn cô bạn chạy sau cả vài chục thước, cố gắng, mệt mỏi, thất vọng. Dưới nắng rực rỡ mà trông mặt bạn tối tăm khiến tôi chột dạ. Làn da rám nắng ươn ướt, từng giọt mồ hôi óng ánh mặt trời như những hạt kim cương cũng không giúp khuôn mặt đó sáng sủa hơn. Không nhìn thấy mặt mình, tôi nghĩ chắc cũng tối tăm không kém. Khuôn mặt đó, con mắt và môi miệng bên trái hơi chệch, là "thứ" mà tôi phải dấn lên ? Ánh mắt trong veo, môi miệng lúc nào cũng mỉm cười thật thà mà tôi bị thua thì nhục ? Thân hình mỏng manh xiêu vẹo kia không xứng đáng được lãnh mẽ đây, căn nhà nghèo nàn không có chỗ ngồi cho chiếc cúp ? Mẹ ơi, những ý nghĩ đó mẹ đã nhét vào đầu con mà không thấm... Cái gì nghiền ngệten đẩy tôi về vùng kỷ niệm ngọt ngào với bạn và bỗng bùi ngùi như người phạm tội. Tôi nuốt cái gì trong cổ khô cứng, gai góc. Bỗng chiếc địa bàn không còn phương hướng nữa. Cảm giác này khiến tôi khựng lại, trông mắt đảo điên. Hai môi tự nhiên không mỉm nữa, tôi thở hắt ra, thanh thản bất ngờ. Thôi, nắng cứ nắng.

Chiếc cúp cứ lảng lơ. Mẹ cứ hoang tưởng. Chàng cứ thất vọng về tôi. Tình yêu cứ là tình yêu và tôi vẫn cứ là tôi. Tôi không vô tình bỏ bạn và không đánh mất chính mình. Cái thắng ở đâu kìm chân tôi lại - hai cái chân như bị quỷ ám từ sáng đến giờ. Tôi chạy chậm để chờ với cái nhìn ngỡ ngàng sung sướng của bạn. Và một và hai và ba bước... Như bao lần, chúng tôi nắm tay nhau cùng vượt lằn ranh giữa tiếng hoan hô vang trời dậy đất.....

Người ta đọc tên và tiếng vỗ tay ồn ào khiến tôi chóng mặt. Chiếc mẽ đây chao lượn trong tay ông Tỉnh trưởng. Men yêu và men chiến thắng đến với tôi cùng lúc, bất ngờ. Khuôn mặt cô bạn ngay tầm nhìn, rực nắng, mẫn

nguyện an vui. Chàng đứng đó, lơ lửng giữa bao khuôn mặt. Tôi hả dạ đứng lên, bỗng thấy mình sừng sững cao lớn giữa mọi người ngồi. Tất cả sức nóng tất cả ánh sáng dồn vào bụng gối, hừng hực, chói chan. Hào quang rực rỡ quanh tôi. Bậc thứ ba bỗng vời vợi chín tầng. Và tôi vấp té. Nhiều tiếng kêu. Nhiều tiếng chân chạy tới. Tôi xấu hổ ngược lên nhìn chàng, nhưng mặt chàng đỏ gay như vừa chạy một quãng đường dài, rồi có vẻ chán nản mỗi một, bỏ đi. Tôi gọi chàng thất thanh. Chàng không quay lại. Và tôi ngất xỉu...

Cửa xe cứu thương đóng sầm, nhốt tôi vào thế giới âm u. Tôi nằm im, nhắm nghiền mắt vì vốn không quen sự di chuyển bênh bồng. Nước mắt cứ trào ra, trào ra không ngớt. Chàng hẳn xấu hổ vì tôi lắm. Xin anh hãy tha lỗi cho em, xin anh hãy tha lỗi cho em. Chưa được bao ngày mà tôi đã sống với niềm yêu và nỗi khổ khôn cùng. Đó có phải là thói thường của nhân loại ? Ở bệnh viện, người ta cho tôi nằm trong căn phòng bùng bít. Tay chân tôi như bị trói. Bên ngoài có tiếng lao xao. Người ta đang nói chuyện.

- Đỡ chưa con ?

- Khá hơn rồi mẹ.

- Mà phải đi khám lại, chớ áp huyết cứ cao như vậy nguy hiểm quá. Bữa nay con bị mệt mấy lần ?

- Hôm qua một lần bữa nay một lần chớ mấy mẹ. Tại con chăm chú đọc cho nhanh nên hơi mệt.

- Một lần chớ mấy ! Sao, đã đọc hết chưa ?

- Dạ rồi mẹ. Cho xong, mai trả.

- Được không ?

- Bà này không thành công mấy, nhưng vì luận án về các tác giả thế kỷ hai mươi thành con phải để tên bà vào, phải đọc, chớ bà chết rồi mà chỉ có một quyền này thôi. (Cười) Mấy chục năm rồi mà chưa ai mượn, có những trang

con phải rọc giấy ra.

- Bộ con không phải dẫn chứng đoạn văn nào sao mà mai đã trả ngay ? Thư viện cho mượn cả tuần lận mà ?

- Cần đoạn nào thì con đã chụp rồi mẹ à. Trả để mượn quyển khác.

- Chuyện ra sao ? Được không ?

- Tạm tạm, mẹ. Chuyện về một cô gái khuyết tật, chân trái bị liệt, phải mang nẹp. Nhưng cô cố tập chạy thi dành cho những người cùng hoàn cảnh. Đáng lẽ cô về nhất, lại thương bạn nên chờ cùng về. Lúc lãnh mề đay xúc động quá vấp té, xiu, phải đưa vào bệnh viện... Thấy thương.

MIÊNG

Paris, Nov. 2001

Già

Bỏ chân xuống giường, bà cụ đứng lên mò sờ cửa sổ phòng mình. Ở chân giường là cái tủ đứng ngăn với lối đi, và từ tủ cột một sợi kẽm, treo tấm màn dọc theo chiều dài giường - đó là "phòng" của cụ.

Từ cửa sổ, cụ bước dọc theo tường tới cửa xuống bếp. Qua khỏi cửa bếp, cụ phải sờ thấy tay vịn cầu thang, và cách đấy vài bước cụ sờ vào góc tường phòng tắm. Rồi cụ quay gót, sờ đụng tay vịn cầu thang, bước tới cửa bếp, về "phòng", sờ vào cửa sổ, leo lên giường, sì sụp lạy bốn phương ... ngày hai

bận.

"Phòng" cụ thì vồn vẹn cái bàn nhỏ để quả bánh và cái giường đôi. Vì giường thì đôi mà cụ chỉ một mình nên phần nửa giường cụ để cái quạt máy chưa bao giờ dùng (và chắc sẽ không bao giờ dùng), hai cái thau nhựa to tương hầy còn tốt (vốn liếng còn sót sau bao nhiêu năm cụ làm thương mại) đựng linh kinh vài chai lọ, và một hộp thiếc to đựng thuốc lá.

Giang sơn của cụ ít ỏi bao nhiêu thì lộ trình sinh hoạt của cụ cũng ngắn ngủi bấy nhiêu, xa nhất chỉ là lên gác thấp nhang bàn thờ, cũng sì sụp lạy bốn phương, cũng ngày hai bận. Không ai biết được bao nhiêu cái cụ phải lạy trong ngày và cũng không biết cụ lạy cái gì. Thì giờ còn lại cụ ngồi trên chiếc ghế nhỏ sát giường, tay phe phẩy quạt. Cụ quạt không ngừng tay bởi trời Sài gòn hùng hực nóng, cụ ngồi trong căn "phòng" bung bít mà lại mặc áo len. Có người hỏi tại sao, cụ cười :

- Áo mình là kiểu xưa, hần giặt rồi đưa cho mình áo khác. Chớ áo mình làm chi có nổi ở vai phòng phòng như con gái rứa. Nên chi mình bận áo len che bớt đi, chớ không thì như bận áo nính.

Những ngày trời mưa, trong bếp nước từ dưới nền xi măng ứa lên, ứa lên tràn ngập, có khi cao cả vài chục phân. Cụ cũng cứ giữ thói quen đi lại, cứ chân trần lội nước mà đi. O Hậu vừa tát nước tràn vào ngập nhà trước, vừa nói mợ ơi làm ơn ngồi một chỗ đi, chớ lỡ trượt chơn té thì làm rãng. Nhưng cụ làm như không nghe thấy.

Mỗi lần muốn ăn, từ cái tủ đứng ở chân giường, cụ lần mò ra tới bàn, ngồi ở ghế nhất định, không nói gì, cho tới khi O Hậu đặt trước mặt cụ một đĩa gì đó, thường là bánh xèo, bánh cuốn, bánh khọt, chả giò ... ít khi nào cụ chịu ăn cơm.

- Bữa ni không có bánh xèo mợ à, mợ muốn ăn cái chi ?

- Ta muốn ăn bánh xèo.

- Nhưng bữa ni không có, hấn đầu không đi bán.
- Răng không bán, không bán hấn sống bằng cái chi. Tại mi không muốn cho ta ăn.

Rồi cụ bắt đầu liệt kê tất cả tội lỗi của O Hậu mà cụ có thể tưởng tượng. Răng mi giặt quần áo mới của ta mi đổi, mi đi chơi đêm về leo lên cửa sổ mà vào nên chi bức gạch bị bể, mi tò te chi với thầy Nhỏ, tại ta thương chồng con nên mới lụy vào mi chớ ta với mi có họ hàng chi, con cái bói cho ta thì mi hưởng hết, ai tới nhà ni cũng chỉ biết mi chớ không biết tới ta, chừ ta mù rồi thì mi muốn làm trời làm đất trong cái nhà ni ... Có khi O Hậu tức cười trước những lời vu vơ chẳng đâu vào đâu ấy, nhưng nhiều lúc cụ nói đanh thép bạc bẽo thì O Hậu buồn, thường kể lại lời trách móc của chị O, rằng răng mà mi chịu được, rằng việc chi mi đang thông thả một mình lại phải cuu mang, khi cậu mất bà có thêm để tang cho cậu mô mà mi phải tình nghĩa...

Chuyện xưa, không biết cụ ông bỏ bà hay cụ bà bỏ ông, chỉ biết là cụ ông đi biệt xứ. Cụ bà cuu mang con cái nhưng nuôi với lòng thù hận chồng, giữa mẹ và các con không có lòng triu mến nhau. Lớn lên con cái lập gia đình hay chưa thì cũng mỗi đứa một nơi. Cụ sống một mình, làm lụng có bao nhiêu thì ngày ngày quà bánh nhang đèn lên chùa. Có con dâu duy nhất từ Trung vào lo lắng săn sóc cụ, mà dạo đó cụ còn sáng nên càng khó, con dâu khóc với chị chồng nhưng vẫn cứ chiều. Vài năm rồi gia đình con trai đi Mỹ theo diện HO, năn nỉ O Hậu về ở với mẹ. Khi vợ chồng tới chào, cụ không nói không rằng, không cả một lời chúc lành.

Có người từ xa tới ở thăm O Hậu ít ngày, chứng kiến sinh hoạt trong nhà và nghe O Hậu kể, hỏi :

- Các chị con cụ có thường tới lui không O ?
- Không cô ơi, chị Thuần thì cả năm ni không tới một lần.

- Còn mấy cháu ngoại ở gần đây thì sao ?
- Bà cháu có bao giờ tình nghĩa chi mô mà hấn tới. Một năm may ra tới một lần. (Cười mỉa) Hòi mợ tui còn làm ăn được, có bao nhiêu cũng ngày ngày đem cúng mấy ông sư ông sãi, mà cô coi chừ mợ tui không đi cúng kiến được nữa thì có ai ở chùa tới hỏi thăm một tiếng mô.

- Cự cúng sư sãi nên Phật gởi O tới ở với cụ đây nè. À mà O à, sao cụ chỉ có một người con trai mà cũng bỏ cụ đi Mỹ ?

- Đạo nó mợ tui còn sáng cô à, còn lành lặn nên gay lắm. Ở với ai cũng không hợp được. Với lại anh chị tui có bốn đứa con, hai đứa lớn ra trường mấy năm tìm không ra việc, vì họ chỉ muốn ai có học ở ngoại quốc về tề. Tụi hấn đi dạy Anh văn. Mà cô biết dạy ai không ? Tụi hấn dạy mấy ông giám đốc không muốn tụi hấn chớ ai ! Anh chị tui đi hai năm thì mất mợ tui mới hư.

- Vì cụ khóc nhớ con cháu à ?

O Hậu bật cười dòn tan :

- Mợ tui có biết thương nhớ ai mô. Mất hư thì hư.

- Cụ mù thiệt hay còn thấy ?

- Còn thấy mờ mờ.

- Ờ, hèn chi em tới cửa vừa lúc cụ đi vòng thứ ba, cụ hắt em ra, rất mạnh.

- Ờ, mợ tui còn mạnh lắm cô à.

- Vậy sao không lo chạy chữa mắt cho cụ ? Chi là vẩy cá, người già thường bị, lột ra là mắt sáng lại thôi.

O Hậu nói như nói một mình :

- Chị Thuần nói thôi duyên của mợ mà nợ của em, chớ chị đang lo là phải đem mợ về với chị thì không biết làm răng mà sống, em lại nhận lời ở với mợ. (Thở dài) Cũng là cái duyên của tui nữa cô à, ở nhờ nhà thằng em thì vợ con hấn cũng chẳng vui vẻ chi, mặc dù mình cũng tự túc làm ăn chớ có ăn

của ai mô. Tui chừ cũng gần đất xa trời, cái là còn mạnh khoẻ hơn mợ.

Rồi O buồn buồn :

- Mới đầu, các chị còn lại bên ni cũng bàn tán nhau về chuyện nớ, chuyện mỗ mắt cho mợ tui. Nhưng cuối cùng là đành bỏ qua, bởi vì mợ tui như rứa thì tui mới ở với mợ được. Chớ mợ tui mà sáng thì có ai ở gần cho nỏ, rồi đêm hôm lữ có chuyện chi thì làm răng. Già cả mệt lắm cô ơi !

MIENG

Paris, 19 Octobre, 1997.

Mura

Tôi nắm bàn tay lạnh ngắt em dâu. Lần đầu tiên đụng chạm, lần đầu tiên làm cử chỉ thân thiện cũng không cho tôi cảm giác bàng hoàng trước nỗi kinh hãi rằng em dâu sẽ chết. Hậu sản. Rồi tất cả sẽ đề lên vai tôi như xưa, hơn xưa vì có thêm thằng cháu. Nó nhìn lơ đờ:

- Nếu em..., nhờ chị nuôi cháu giùm em, cực chị, vừa lo cho mẹ, cho cháu...

Tôi muốn khóc, không biết thương em dâu, thương cháu hay chính mình:

- Nói bậy. Qua cơn mệt rồi khá thôi mà.

Âm thanh phát ra cũng lừa dối chính mình. Không phải nói bậy mà là cảm nhận trong người, không phải cơn mệt, mà là cơn hấp hối. Tay tôi siết hơn chút nữa, cố truyền sinh lực. Em dâu dịu dàng hay không hơi sức, giọng

hằng như bông:

- Bố mẹ em đều là nhà giáo. Em thương anh bạn, bố mẹ em cảm vì ảnh nghèo, con một, lại có mẹ già. Khi ảnh đi lính, chết nay sống mai, em quyết định có bầu, sinh con cho ảnh. Bố mẹ em đánh, đuổi đi, cho là điểm nhục... À thì ra là gái nạ dòng. Thảo nào nó về nhà chúng tôi với lai lịch hoàn toàn mù mờ bất định trong khi tôi dù giấy rách vẫn giữ lấy lễ. Một hôm thằng em hớn hờ tuyên bố sẽ lấy vợ mà nhất định không chịu cưới hỏi rình rang, chỉ là lễ bàn thờ và bữa tiệc nhỏ. Mẹ lúc vui lúc buồn nhưng chấp nhận vì ham có cháu. Cần nắn mãi thằng em chỉ làm thỉnh, riết tôi dỗi không thèm đếm xỉa, biết chắc vợ nó chui từ đất lên không xứng đáng nên vừa khinh bỉ vừa thấy tiện lợi, đỡ tốn kém cho cái ngữ không góc gác ấy. Giờ lại thêm nạ dòng, cưỡng lời cha mẹ, theo trai, chữa hoang... Tôi muốn rút tay ra, em dẫu nắm chặt:

- Em đến sống với mẹ ảnh. Tội nghiệp lủi thủi một mình, có em cụ vui vẻ lắm, cho đến khi em sinh cháu bé. Cũng con trai chị ạ...

"Cũng". Có dính líu gì đến gia đình tôi, đến thằng cháu đỏ hôn đang còn nằm trong phòng nuôi đặc biệt kia ? Nó đã thuộc gia đình khác, bước vào gia đình mình như con chó hoang không nơi nương tựa, bắt được em trai mình như vớ của Trời... Chút tình trắc ẩn khi này biến rất nhanh, tất cả ghê lạnh tôi dành cho em dẫu hơn một năm nay ngàn ngạt trở về. Thằng em quan tâm mẹ hơn do vợ xúi nịnh, chiều về đúng giờ vì vợ chỉ làm buổi sáng, và điều rất bực là thù tạc cái gì mà thằng em như cầm cứ cười rúc rích bên kia vách ? Tôi rút tay ra, em dẫu siết lại:

- Khi nó lên hai thì mất bố chị ạ. Trong ba năm trời, thời gian tụi em gần nhau chưa đầy hai tháng. Chiến tranh khổ quá. Em dạy con nít hàng xóm, đùm tùm sống với cụ vì cái lòng. Rồi bố mẹ em tội nghiệp, tha thứ cho em, thỉnh thoảng em bồng cháu về thăm ngoại. Khi thằng nhỏ năm tuổi thì mẹ

em mất, em dắt con về thọ tang. Mở cửa mả xong em dẫn con về bà nội...
Sức lực đâu mà dài dòng từng ấy lời kể lể ? Con gái hư thân mất nết mà bố mẹ tha thứ dễ dàng, thế mà cũng là nhà giáo ? Tôi đọc rất nhiều sách đạo, sách nào cũng khuyên phải thương người khác. "Người khác" ở xa, nó là em dâu, không phải "người khác". Tôi thấy trước mắt cảnh sống bần hàn ti tiện nó đã trải qua, lóc nhóc mẹ già con mọn đói rách, thảo nào gặp thằng em tôi là vợ trúng của Trời. Ấy thế mà khi nó có bầu, mẹ có vẻ trách sao tôi không phụ nó một tay việc nhà. Nó chẳng đã quen sống nhọc nhằn lam lũ rồi à ?

- Chị ơi, hôm đó giữa đường mưa to lắm, gió lạnh, lại sấm sét chị ạ. Đường làng trơn trượt lắm. Mẹ con em núp dưới hiên nhà người ta. Thằng nhỏ làm văng trái banh em chưa kịp thấy, nó chạy ra lượm... (Mất đã mờ bây giờ mờ hơn, toàn thể khuôn mặt rất buồn thảm, giờ buồn thảm hơn - vẫn là em dâu hay ai khác ?). Chẳng biết chiếc xe gắn máy từ đâu trờ tới chị ơi, từ mưa rơi xuống hay từ đất chui lên mà nhanh thế, em chỉ nghe ùng một cái, có tiếng thét, có cái gì co quắp và máu loãng trong nước mưa...

Tay em dâu lỏng ra, vô thức chính tôi bóp chặt lại, chợt cảm nhận cái ướt át lạnh lẽo của ngày mưa làng hôm ấy lắng vảng căn phòng bệnh viện. Tôi hình dung trái banh vẫn lăn chậm chậm trong bùn nhầy nhựa và chiếc xe gắn máy nghiêng ngả đè thân xác một bé lên năm. Tôi hình dung trên hiên nhà xa lạ người đàn bà trẻ chết sững sau khi nghe tiếng sấm, mặt xanh lét nhìn nước mưa loáng đỏ, mắt

đứng trông thấy thân con co giật. Tôi hình dung nước mắt người đàn bà ào ạt tuôn xuống tuôn xuống hoà lẫn nước mưa, đen tối. Và đó chỉ là những biểu hiện bên ngoài. Chưa bao giờ làm mẹ, suốt đời tôi sẽ không thấm thía nào là đứt ruột thấy máu con hoà lẫn nước mưa. Thảo nào mỗi lần mưa to em dâu hay ngơ ngẩn nhìn thay vì lo đóng cửa sổ, tôi ghét lắm, bộ thi sĩ chắc! Có lần sấm nổ, bình trà trên tay em dâu ụp xuống đất, tôi dè bĩu "Nít nôi gì nữa mà

sợ sấm ". Giờ thì, chỉ một lời mà tôi chợt hiểu một đời...

- Em không dám quay về bà cụ, em không thể nói cháu cụ chết rồi. Thà là cứ để cụ tưởng mẹ con em còn sống bên ông bà ngoại, thà cứ để cụ tưởng gia đình em tề tạc...

"Lòng nhân" trong bao nhiêu sách đạo trải ngay trước mắt. Tôi chẳng còn lỗi, lần đầu tiên ý thức cái hèn mọn ích kỷ của mình. Cảm giác hổ thẹn chợt đến chợt đi, tình cảm nào lúc này cũng là vô nghĩa. Tôi hụt hẫng, mất mát, đau đớn... Trong tích tắc bỗng hiểu những người cả đời ghét bỏ lại thương yêu nhau vào giây phút cuối cùng không phải là giả dối. Vòng tay tôi siết chặt thân thể gầy lã em dâu và nước mắt xối xả tựa cơn mưa làng oan nghiệt. Đêm tràn lan bệnh viện...

Miêng

Paris, fin mai 2007

Song Sanh

Như thường lệ, tôi đứng dang chân dang tay trên tấm ván, miệng cười thật tươi như đón tiếp người yêu.

Nhưng đêm nay có điều gì làm tôi xốn xang bút rút vô cùng. Trong một tích

tắc, tôi ao ước phải chi mình có thể nhắm mắt nghỉ ngơi chốc lát. Thói quen phải sắp nụ cười thật duyên dáng luôn luôn bắt tôi chôn mọi ưu tư khác xuống tận đáy lòng. Tất cả những gì bên trong lớp da bụng như trùng xuống, tan ra, còn lại trong tôi một nỗi trống trải bàng hoàng, lo âu vô cớ. Miệng tôi vẫn cười, hai tay và chân vẫn dang rộng trên tấm ván, mắt vẫn mở to nhìn xuống đám thực khách Paris dư dả đến đây ăn uống xài tiền, mà lòng thì không cảm thấy gì ngoài nỗi hoảng loạn không tên.

Tiếng vỗ tay rầm rộ khi ông chủ vừa bước ra, tiếng cười nói và tiếng muống nữa như xé nát lòng tôi. Ông chủ cúi chào khán giả với cái chào nghề nghiệp và bỗng dưng, tôi lạnh cả người khi tưởng tượng rằng nếu một trong những con dao mà ông sẽ ném chung quanh thân tôi như mọi lần, có một con vô tình hay cố ý đi lạc ?

Ông chủ nhận con dao thứ nhất từ tay anh phụ việc, với vẻ ung dung hình như hơn thường lệ. Và ông nhìn tôi. Tôi cũng nhìn ông ta. Thời gian như đọng lại và giữa hai cái nhìn, không gian như vừa gần gũi vừa bao la kỳ dị. Ông lui một bước. Bằng động tác nhanh nhẹn, ngoạn mục và dẻo dai, con dao thứ nhất bay đi cắm bên cánh tay phải tôi giữa tiếng vỗ tay tán thưởng. Có tất cả mười lăm con dao và lần nào, tôi cũng tự nhủ con này đây sẽ cắm vào bàn tay mình như Chúa bị đóng đinh, con này đây sẽ cắm vào trán mình, con này đây sẽ cắm vào tim mình...

Cho đến con cuối cùng, sẽ bay tới cắm vào giữa hai đùi, cái nhìn rất lạnh của ông chủ khi thấy tôi cười vui vẻ với anh nhạc công cách đây hai hôm, bỗng như sắc nét hơn trong trí nhớ. Tôi biết ông ta không hài lòng mấy may. Ông không muốn tôi vui cười với ai cả, trừ với ông ta thôi, nhất là những khi không có bà chủ bên cạnh. Và tôi mặc nhiên chấp nhận điều này, cố quên là bên trong lồng ngực mình còn có con tim vẫn đập, bởi vì thân thể tôi cũng cần ngày ăn hai bữa như mọi người, cũng cần một ít áo quần đẹp để dễ lên

sân khấu, và cần nhiều hơn để trả tiền cho trung tâm nuôi người khuyết tật tâm thần ở miền Nam nước Pháp.

Tôi chờ đợi con dao cuối cùng ném tới. Tự nhủ thậm chí không được run, bởi vì một cử động dù nhỏ của tôi vào giờ phút này cũng có thể gây ra tai nạn. Hai chân tôi có vẻ không vững lắm. Tôi có cảm tưởng mình sắp khuỵu xuống, chới với, lung lay. Tôi muốn rút hai tay ra khỏi vòng dao, ôm ngang trước ngực mình và ghì chặt lại. Tôi muốn gục đầu xuống, nhìn thấu vào lòng để tìm xem điều gì đã làm mình bại hoại lo âu đến thế. Tôi muốn khóc một chút. Tôi muốn nói cái gì đó. Tôi muốn... Nhưng tôi vẫn bất động và miệng vẫn giữ nụ cười mà không biết có méo mó lệch lạc hay không. Giây phút cuối này kéo dài như vô cùng. Bất giác tôi cầu nguyện, hy vọng con dao không có tim, không có tình người, nhưng ông chủ thì có. Và ông ta còn sự nghiệp phải bảo vệ. Nếu ông cố ý ném vào một phần thân thể tôi gây thương tích để trừng phạt rằng ngoài ông ra, tôi không được phép làm quen với ai khác nữa, thì cuối cùng rồi ông có được gì hơn ? Mắt tôi tìm mắt ông ta, với cái nhìn có phần nào cầu khẩn, nhún nhường và cố tạo niềm âu yếm ngọt ngào. Nhưng không thấy, ông ta mãi làm một vài cử chỉ cho thêm phần hấp dẫn, cho khán giả hồi hộp hơn trước khi kết thúc. Tôi bỗng sợ hãi lạ lùng.

Vài tiếng huýt sáo nổi lên làm tôi tê liệt, nghĩ đến những trò chơi vô đạo thời La Mã. Người ta vừa huýt sáo với ngón tay cái chĩa xuống đất, bảo hạ nó đi, hạ nó đi phải không ? Mặt mày đám thực khách dữ dằn đanh đá. Rồi nhiều tiếng huýt sáo, nhiều tiếng la man rợ của dân tiền sử, vang vang khắp phòng. Ánh đèn chớp nháy khi mờ khi tỏ như ánh mắt tử thần cố tình trêu ngươi đồng lõa với cảnh trạng vô tâm bạc bẽo đó. Một nỗi chua xót cay xối lòng tôi. Một nỗi bức xúc mãnh liệt quặn quai châm cay điếng đôi mắt. Đầu óc tôi cuồng loạn. Tim tôi đại đi. Và kìa, con dao cuối cùng. Sao trông nó có vẻ

sáng quắc đến lạ lùng vậy, mũi dao nhọn hoắc đe dọa sống sượng. Và ông chủ, nụ cười trông sao mà đều, đôi mắt rực lên ánh lửa quái gở khát máu, bàn tay vẫn mềm mại bỗng như nổi đầy gân đỏ tởm. Lăm le con dao cuối cùng trong tay, ông ta quay lại, và bằng một nụ cười khó lòng định nghĩa, ông nhìn tôi rất nhanh và dang tay ném... Đúng vào lúc con dao được tung ra và trong cái ồn ào hi hả của thực khách, bụng tôi đau nhói lên. Vô thức, tôi kêu lên một tiếng thất thanh, nhắm nghiền mắt lại và đổ xuống như một thân cây bị chặt...

*

Giọng bà giám đốc trung tâm đều đều với những âm tiết đặc biệt miền Nam nước Pháp làm tôi buồn ngủ. Tôi thêm được ngủ một lát. Những gì dù giản dị nhất, đối với tôi sao vẫn cứ là niềm ao ước. Tôi mệt mỏi quá, cả tinh thần lẫn thể xác.

Tôi nhìn mông lung ra cửa sổ, hình dung lại thân hình tiểu tụy xanh xao của chị mình vẫn thường ngồi trên bãi cỏ với cái nhìn vô cảm, xa vắng. Lần cuối tôi xuống thăm cách đây bảy tháng, vào một ngày mùa thu có gió hiu hiu thổi tóc chị vương vীu lên nét mặt cảm thạch nhợt nhạt. Mặt trời buổi chiều còn rực đỏ cũng không đem lại cho chị chút sinh khí nào. Chị tôi ngồi đó, giữa những chiếc lá úa nhạt hoài không biết mỏi tay. Trên bãi cỏ cắt xén với hai bìa đầy các loại hoa, chị tôi như một thứ đồ chơi nhân tạo vụng về, vô hồn chỉ làm rối mắt. Tôi đến bên cạnh gọi chị, cố nhắc nhở chị về sự hiện diện của mình, cô em song sinh của chị. Nhưng chị không nhìn. Tôi như một chiếc lá chị vừa nhặt, để bên cạnh, không hề quan tâm tới nữa. Mắt chị ngó đâu đâu, nhìn mà không thấy. Môi chị nhấp nháy, nói mà không lời.

Suốt buổi chiều ngồi nhìn chị mình với những trò chơi vô nghĩa, với một cái đầu không còn gì lại bên trong, tôi hiểu là phải tự sắp đặt tình cảm mình một cách khác xưa. Chị có thể giới của chị mà tôi không có chìa khoá để vào. Và

tôi không còn gì trong chị. Như vậy tốt hơn.

- Chỉ là một cơn sốt xoàng. Tối qua chị cô không chịu ăn gì, chỉ uống một cốc nước. Khoảng mười giờ, nghe tiếng lục đục trong phòng, một cô y tá tới xem...

Mười giờ ? Giờ đó tôi đang đau nhói lên vì lo sợ cơn đau cuối cùng. Sáng nay khi thức dậy, tôi sờ mó khắp thân thể mình và ngạc nhiên thú vị không tìm ra một vết thương nào, trừ cái cảm giác rần rật khắp người như bị kiến bò. Người ta nói là bác sĩ bảo tôi có trái tim mệt mỏi của một người đứng tuổi. Bà chủ ái ngại báo tin là trung tâm dành cho người khuyết tật tâm thần nhấn tôi xuống gấp. Và tôi đi. Một mình.

- ... thấy chị cô đang xếp các hình puzzle.

Rồi bà mỉm cười trang trọng :

- Cũng lạ, bao nhiêu năm nay rồi cô ấy không hề đụng tới nó, và đó là cái duy nhất cô ấy không vứt đi.

A, chơi puzzle. Món quà Mẹ mua cho hai đứa trong ngày sinh nhật mười tuổi. Hình puzzle với cái hoa hướng dương vàng tươi có hai cái nhụy. Hôm đó Mẹ hỏi có một cái nhụy có con sâu và một cái thì không, thích mua cái nào. Chị tôi thích nhụy có sâu, tôi thì không. Mẹ bảo :

- Ai cũng nói chị em sinh đôi giống nhau từng chút mà hai đứa bây lại khác nhau từng chút.

Mẹ bảo sinh tôi ra sau chị khoảng mười phút. Và khi bắt đầu biết nhìn, mắt tôi lảo liên tìm kiếm trong khi chị đứng đưng không thèm nhìn tôi mãi gần cả năm trời. Không bao giờ chúng tôi đòi bú hay la khóc cùng một lúc. Và từ năm ba tuổi, trong mọi cử chỉ tôi nghiêm nhiên luôn luôn là người bảo vệ chị mình. Có cái duy nhất chúng tôi cùng thích như nhau là hoa hướng dương, thì đây, lại có cái nhụy phải khác đi. Vì vậy Mẹ mua cho cả hai cái. Mỗi lần tôi sắp gần xong thì chừa miếng cuối cùng cho chị lắp vào cái nhụy

có con sâu. Nếu chị sắp thì chừa chỗ cho tôi lắp cái nhụy không sâu...

- Rồi một lát sau chị cô ra đi nhẹ nhàng như mơ.

Bà nhìn tôi, nói nhẹ như một lời tạ tội :

- Chúng tôi vẫn giữ nguyên cái hình puzzle mà chị cô đã sắp đêm qua.

Ngày hôm sau chị tôi vĩnh viễn nằm trong chiếc giường đất êm ái bao dung.

Trước khi đặt vào quan tài món quà sinh nhật năm hai đưa lên mười, tôi run rẩy lắp vào miếng cuối cùng mà chị tôi luôn luôn dành lại cho tôi. Lần này, tất cả mọi miếng rời rạc đều được dán chặt với nhau bằng nước mắt.

Miêng

Paris, 10 Sept., 1996.

Trầm Hương

Nhà chúng tôi nằm trong con đường nhỏ yên tĩnh. Bên kia công viên um tùm cây trăm tuổi che mát lối đi điểm trang bằng đủ loại hoa. Ông nội quen nghiệp rừng rậm tìm trầm nên ba thế hệ nhà tôi thường rảo công viên sau bữa cơm chiều, sợ nội đi một mình té. Trầy trật mua căn nhà cạnh công viên vì vậy. Với kinh nghiệm thực địa và nghề thuốc Bắc, nội khật khưỡng giảng cho chúng tôi nghe được tính cây lá và bệnh tật của chúng. Đã thuộc nhuyển môi, vẫn làm bộ lắng nghe. Tới góc nào nội cũng lúc láo như thể có trầm ẩn dật đâu đó chờ nội moi ra ít nhất vài bao tải, phỉ chí giấc mơ biệt thự. Cô đề

Này, khi nào có cơ ngơi mới đừng hòng ngủ ké giường tao nữa nhé. Tôi vênh váo con cóc thèm. Biệt thự là bụi thiet, con sẽ đòi một phòng to gấp đôi cái chuồng cô hiện tại, cấm cửa cô. Một lần tôi hái cái hoa đỏ tươi cánh mỏng như bướm, lạ hoắc, chưa kịp hỏi nội hoa gì đã bị cô bóp tay thối vào tai: Mày có thấy anh chàng ngồi đọc sách trên băng đá kia không? Theo hướng mắt cô nhướn, tôi gật đầu. Khẽ hơn: Tao chịu anh chàng đó. Tôi thích thú tròn mắt: Mà... - Im mồm. Cấm thèo lẻo đấy nhé!

Đêm đó tôi leo vào giường sớm, bắt cô phơi lòng trải dạ. Tôi tự động tuyên thệ đủ điều, rằng con sẽ không mách lẻo, cạy miệng con cũng không mở, bố hay ông nội đánh con cũng không hé răng, ai mua chuộc gì con cũng im ... Tôi kéo Chứa làm chứng. Cô cười ngật nghèo. Cô Út không chim sa cá lặn nhưng được cái duyên cười và kể chuyện. Nghe cô cười đang tang lễ cũng quên khóc. Không phải thủy tinh loảng xoảng. Không phải suối nguồn róc rách. Không phải tơ lụa lao xao. Không phải gió chiều nghịch lá. Mà tất cả những âm thanh ấy cộng lại, oà vỡ, tràn lan, lây nhiễm. Cô kể chuyện thì kiến trong hang cũng bò ra ngóng. Phụ với miệng, mắt mũi tay chân đều râm ran, đủ thứ âm thanh và muôn vàn hình ảnh trước mắt người nghe, lao xao rộn ràng. Chỗ nào hấp dẫn ly kỳ nhất cô im, chờ giục. Tôi ôm riết, vòng tay nhỏ bé quần không hết thân hình ai cũng cho là phục phịch. Thường nhiều điều chưa thể hiểu hết, hỏi thì cô bảo không hiểu rồi sẽ hiểu, bây giờ mày cứ nghe, không cần thắc mắc. Tôi nói cô xem con như cái thùng rác xô bầu tâm sự. Cô cười to, bảo ừ đúng vậy, không chịu thì xéo. Nhưng tôi là cái đuôi, cái bóng, cái gót chân cô. Có bao giờ cái đuôi lia phần hậu. Có bao giờ cái bóng tách khỏi người. Có bao giờ cái gót không dính vào chân. Bà Tư hàng xóm nói cô khuôn lớn, tôi khuôn nhỏ. Cô cười rót vào tai tôi, khẽ như thể có ai đứng sát bên giường hóng chuyện: Có gì đâu mà kể? Tao thấy anh chàng đó luôn luôn ngồi tư thế đó, trên băng đá đó, cầm quyển sách bằng tay trái.

Không cái gì khác trừ quyển sách. Hình như nhà phía bên kia công viên, đồ thấy đi đâu một bước. Người như vậy chắc là nhút nhát và chung thủy. Đó là loại đàn ông tao cần. Mà này, cầm theo lều đấy nhé!

Tôi không hiểu chuyện người lớn nhưng chẳng hỏi, cô sẽ trả lời không hiểu rồi sẽ hiểu. Tôi vui lòng chờ ngày xa xôi ấy, để hiểu vì sao mạnh bạo như cô lại thích người nhút nhát? Người chuyên môn tìm tòi phát minh các mẫu mã quần áo thời trang phải thay đổi mỗi ngày, lại thích người luôn luôn cùng tư thế? Hay là giữa bao thay đổi thường xuyên, người ta cần điểm gì bất dịch? Trong bóng đêm, bán diện xanh xao người đàn ông ngồi xeo xéo trên băng đá, mắt chăm vào sách, ăn mặc gọn gàng tươm tất lưng lững bước vào đầu tôi. Chiếc sơ mi trắng nổi bật trên đám cỏ xanh và xa xa, trông có vẻ lung linh huyền hoặc. Ngoài vườn chim kêu đêm lạnh lãnh buồn. Tôi nhắm mắt.

x

Bà nội thường chép miệng, thương cô gầy rộc từ ngày ông nội bất ngờ lìa đời. Hôm đó đang nằm đọc báo nghe tiếng cửa rục rịch, nội nhanh nhẩu bước ra. Không ai cả. Lần thứ hai cửa lại rục rịch, lại ra, cũng nhanh. Khi trở vào nội xùi bọt mép, mắt đứng tròn. Trên đường lên bệnh viện nội tắt thở. Bố la, mày làm việc nhiều gấp đôi, thức đêm thức hôm bảo không gầy tọt sao được. Bác Cả thỉnh thoảng ghé thăm kêu toáng, có mậ gì cho cam mà ăn uống kiêng khem để sụt kí lô ngàn ấy mà vẫn làm việc cần cù như kiến. Cô chỉ cười. Nhưng dạo này tiếng cười cô rất khác. Nó không còn âm thanh, lạng lẽ, nhìn mới thấy, nghĩ mới biết, nếu không chỉ là cái nhếch môi khó lòng đặt tên. Mắt cô bỗng dung mơ màng. Thừa lời, cử chỉ không bao táp

như xưa. Mẹ và tôi hiểu khác. Từ ngày ông nội mất, thói quen dạo công viên mỗi chiều chúng tôi không còn. Thằng Tí chẳng chờ bảo cũng cho cây tùng uống nước, một ly thôi nghe con, thằng cha mày mấy tuổi là cây tùng đó ở trong nhà từng ấy năm, bữa bưng nó tao suýt chết vì con bò cạp... Một lần cô ngất, tôi phải khai thật cho mẹ nghe chuyện riêng của cô. Chúng tôi đều nghĩ anh chàng cô thích gầy người, phải bớt kí lô cho xứng. Mẹ nhắc khéo: chẳng gì bằng sức khỏe, cô cứ để thế thì chết mất. Cô cũng chỉ cười, nụ cười thoang thoảng buồn, loang loáng nhẹ như bông... Bây giờ đi đâu về, cô không ào vào nhà như gió miêng sôi nổi Úi trời, úi trời, nếu có thì cũng chẳng có gì theo sau hoặc ba hoa quá nhiều, toàn chuyện ba láp đâu đâu. Nhưng thường cô xa vắng, ngơ ngẩn.

Một hôm tôi tuông vào buồng chớp nhoáng, la:

-Úi trời, chuyện lạ bốn phương, cô ơi ra xem nè...

Tôi khựng ở cửa, cô giật mình đỏ mặt nhét vộiẤ mấy phong thư vào ngăn kéo, bóp khoá. Lần đầu tiên có khoá. Cô có gì giấu giếm khiến tôi tự ái, bất mãn. Tôi nhìn trôn ổ khoá rồi ngúng nguẩy quay lưng nhanh khỏi phòng. Lẽ ra thư từ trao đổi với chú ngồi băng đá chẳng nên giấu giếm tôi, cho tới bây giờ tôi là người kín miệng mà. Hay với ai khác mà tôi không biết? Lầy quá. Tôi vạt vại lá tùng ông nội cứng hơn cứng bà nội, cho bõ ghét. Cô ra đứng bên cạnh, nịnh:

- Cái gì mày la toáng lên rồi im? chuyện lạ gì vậy?

Tôi dậm dăng:

- Chẳng chuyện gì cả.

Rồi tất bật bỏ đi. Chợt hối tiếc ngay sao không vòì cô sự thực. Tôi quay ngoắt lại, cô đăm chiêu và khe khẽ thở dài khiến tôi chợt dạ. Dù dẫu cô có gì giấu mình, thâm tâm tôi vẫn ân hận đã quá quắt nên không dám hỏi, cảm giác sẽ chạm vào điều kín đáo đau đớn của cô. Chắc cô nhớ nội lắm, có hôm bảo nếu nội còn, cô sẽ không cần nhằn khổ quá ai cũng thuộc lòng cái con bò cạp suýt cạp cậu rồi mà cứ nói mãi. Cô cũng sẽ không dẹp cây cảnh nội đặt đầy trên cửa sổ, trên bàn nước. Theo khoa học, ban đêm cây nhả thán khí hại cho sức khỏe, mà giường nội ngay đấy. Hễ cô dẹp thì nội bày lại, hai cha con cho mấy chậu cây chơi trò cút bắt. Nội ứ hự bày bày đặt khoa học với chả, ở đâu nhiều cây bằng rừng, vậy mà hồi xưa tao ngủ cả hai ba tháng trong đó nếu chết làm sao có tội bây. May sảy con bò cạp, không là chết vì nó chớ chẳng thán khí thán gió gì cả... Chẳng ai biết mặt mũi con bò cạp, nhưng cứ nghe nội kể thì nó có phép thần thông, mạnh mẽ hung hãn độc địa ghê gớm lắm mà nội thoát được là phúc đức bảy đời.

Buổi chiều xuống rất chậm. Không gian thời gian quyện vào nhau, chững lại. Tiếng chén bát cơm chiều từ bếp vẳng ra tận hè trước, mẹ sắp gọi vào bàn. Tôi nắm tay đập mạnh vào trán. Hình ảnh xiêu xiêu anh chàng của cô đi ngang trước nhà khi nãy tan loãng, tan loãng... bay vào mắt tôi cay xé.

x

Đám tang cô vào một sáng mùa thu tuyệt đẹp. Nắng mềm mại dịu dàng rải

lên cây cỏ và lối đi một màu vàng trong suốt tơ trời. Gió hiu hiu vuốt ve các vòng hoa phúng điệu, phe phẩy vạt áo tang thẳng Tí đi xà lui trước cỗ quan. Lưng lững trên vai sáu thanh niên rắn khỏe, chiếc quan tài vàng sẫm như đi vào huyền thoại. Bên trong sáu tấm gỗ dọc ngang, thân hình cô tội teo tóp tựa trẻ lên mười nằm bất động giữa bao gói thuốc lá cây và trà chèn ép. Hơn tuần nay bỗng dung tôi vượt lớn nhanh hơn Thánh Gióng và hiểu ra nhiều điều. Sự hiểu biết đó dẫn tôi vào thế giới hy sinh lẫn cam chịu lặng lẽ tảo bạo của cô.

Ngược thẳng Tí khệnh khạng áo thụng mũ gai, tôi xênh xang lớp công chúa ngàn lẻ một đêm cải tiến giữa cái nhìn lạ lùng hai bên lối xóm. Việc này bố mẹ cũng đã lên giọng khá nhiều. Mẹ bảo không, bố ngăn ngại. Tôi cứng rắn như có cô nhập, tuyên bố con sẽ vì cô làm điều cô muốn. Mẹ bảo mà con ơi quái dị lắm, ai lại ăn bận đẹp đẽ màu sắc cầu kỳ trong đám tang, thiên hạ cười chết. Tôi nói con không sợ thiên hạ cười, con chỉ muốn làm cô hài lòng vì cô dặn con như vậy. Bố trố mắt cô đã dặn con ư? Thế là bố bảo được, mẹ ngăn ngại. Một hôm khuya rồi cô còn cặm cụi vẽ kiểu cho show thời trang, tôi giật mình vì cây kéo rơi, cô nửa đùa nửa thật khi nào cô chết, mày phải diện bộ cánh công chúa đưa tang cô đấy nhé. Lúc đó tôi tùm tùm mĩa mai, nghĩ khi phải đưa tang cô thì mình cũng có cả đám lũ khủ theo sau, khuôn lớn ở vậy mang tiếng gái già chớ khuôn nhỏ sẽ chễm chệ xe hoa, tay vàng tay ngọc... Bây giờ tôi bước đi trong nắng, tà áo nhẹ hẫng thình không và chiếc mũ công chúa quán vành tang trắng lạc lõng cõi người.

Đám tang rỗng rần bà con bạn bè qua công viên. Lá chín vàng còn đậu đầy cành, rực lửa trong nắng sáng đẹp dị kỳ. Tôi nhìn băng đá trống, hai chiếc lá vàng thín thít cạnh nhau. Hay cô lặng lẽ nán lại chờ chú đến chiều? Có lần

cô kể bạn phản đối hôn nhân vì đã thương người khác, bị cha mẹ cấm cửa không cho đi đâu, cô ấy nằm rệp cả tháng tương tư là người, cuối cùng phải cho bạn trai tới thăm. Hôm học về nghe cô ngắt đi bệnh viện cấp cứu lần cuối, tôi chạy ra băng đá giật quyển sách hỏn hển khăn khăn chú ơi, chú đến bệnh viện thăm cô cháu một lát chú nhé, chú cháu mình đi ngay nhé. Chú nhìn tôi đăm đăm ngạc nhiên mặc tôi giải thích chẳng nói gì, rồi đứng lên với tay đòi quyển sách. Uất quá, tôi xé tung quyển sách ném vào mặt chú: Này đọc đi, đồ vô tâm, đọc đi, đọc đi, *aller au diable, aller au diable!* xéo đi, xéo đi (câu này học lõm bố). Tôi chạy vụt về nhà vùi đầu vào gối tức tưởi. Nhục cho cô. Thương cô quá. Và hận. Sáng hôm sau nhờ bạn cùng lớp hỏi hôm qua mày bị chú Cảnh làm phiền gì vậy, nghe mày la tao chạy tới không kịp, chú ấy cầm điếu thường xuyên queo mà... Tôi và mẹ tìm chìa khoá lục lọi nỗi niềm cô, sững sờ trước đồng thư từ chẳng gì khác hơn là giấy tờ bệnh viện bao lâu nay cô kín đáo lo liệu một mình. Mẹ khóc rầm rức. Tôi ân hận tội cùng đã lấy cô vô cớ...

Hôm nay bác Cả gái ở nhà trông bà nội, lúc quan tài ra cửa nội hồi bấy đưa ông đi công viên đấy à. Bác Cả cắn môi diu nội vào trong. Mùi trầm thoang thoảng ngạt ngào khu vườn nhỏ. Ông nội nói nhiều về mẹ trầm đặc biệt dạo ấy. Cố bảo quay về vì tao bị sốt mà rừng thì bây không biết đâu, lạnh rít da, chích thấu xương. Nhiều nơi dày kịt mặt trời cổ chen chân chân cách nào cũng không tới được, cái lạnh lưu cữu ngàn năm ấy mà, mới ghê. Nhưng tao nhất định đòi đi sâu thêm chút nữa, cứ như ma dất. Rốt cuộc hai hôm sau gặp mẹ trầm cực kỳ tốt, cực kỳ thơm chưa từng biết. Tao tưởng bị mê sảng... Vậy là cơn sốt mừng trầm át cơn sốt bệnh. Khai sinh cô mới ba tháng đã làm lại, đổi tên Trầm Hương. Xuyên lớp gỗ, tôi thấy hình ảnh Trầm Hương trên giường bệnh viện tím ra trắng nhờ nhờ nhiều lần giật giữ, Trầm Hương

không thể khô hơn được nữa. Như cả đời chỉ trải qua hai mùa nắng gió. Da tái nám đen bọc nhúm xương xốc xéch lụng thụng trong chiếc áo mẹ may vội vàng khỏi phải bận quần. Tóc lơ thơ dính trán chẳng khác những cộng len xám khêu vào chiếc váy cô tạo mẫu ngày thi hoa hậu, mắt chỉ là hai hốc tối lơ màu tro lốm đốm vàng, nhìn tôi mà không nhìn tôi...

Trên một thư bệnh viện, cô nguệch ngoạc: "*Sáu tháng phải thay máu một lần, mỗi lần một trăm năm mươi triệu, tiền đâu? Mẹ bị đái đường gần mù*". Và bố ghì môi run nói nhỏ bên xác cô: "*Phải chi anh như người ta, giấy tờ gì cũng ký thì có tiền chữa bệnh cho em*" ... Tôi ngẩng cao đầu không khóc. Tất cả còn mới tinh mà đã hôm qua. Ngày mai sẽ khác. Bây giờ tôi bước đi trong nắng, tà áo nhẹ hẫng thình không và chiếc mũ công chúa quấn vành tang trắng lác lõng cỏi người...

Trăn trối

Người vợ Pháp nhìn anh với ánh mắt trắc ẩn, nao lòng. Chị nhìn thấy cái răng vàng trong tận cùng hàm trên qua miệng anh mở rộng, phần còn lại chỉ là một cái đầu lâu bọc một lớp cao su cũ, vàng úa nhợt nhạt có điểm nhiều chấm nốt ruồi.

Chị biết thân thể anh đã kiệt cùng sức sống, không còn đủ sức phấn đấu dù

chỉ để đổi thế nằm. Trong tay anh, cái bấm đổi vị trí giường nâng phía đầu lên xuống, rút ra. Con đau toàn thân cứ âm ỉ nhưng mãnh liệt, âm thầm mà tàn nhẫn đã hành hạ anh từ nhiều tháng nay. Các cơn đau oái oăm đó đã đẩy vợ chồng cha con gần lại, dù chỉ để nói với nhau vài tiếng không đâu vào đâu, hay chỉ nhìn nhau và biết là mọi việc đều trễ muộn - ngay cả lòng ân hận sao đã không tương hợp từ lâu.

Chị trân trọng ngồi xuống mép giường, áp bàn tay củi khô vào hai tay mình và nhìn anh với cái nhìn của những người đàn bà Âu Châu đón tin chồng trong hai trận chiến.

Chị ngồi như vậy rất lâu, nhẩn nại như trời mùa đông xám ngắt bên ngoài chờ đèn lên để biết là ngày đã hết. Mắt anh nhắm nghiền, hơi thở nhọc nhằn không muốn thoát ra khỏi cổ, hai môi như hai vụn bánh trắng nướng vụn, bất động. Bỗng mấy ngón tay anh cựa quây trong tay chị, ánh mắt yếu lả qua đôi mắt anh hé mở, nhìn chị rất lâu. Chị cúi xuống, hai tay ôm chiếc sọ hầu như không còn tóc :

- Tu veux dire quelque chose ? (1)

Anh gạt đầu, ánh mắt hướng về phía sau lưng chị. thằng con trai đang đứng đó nhìn cha, vẫn với cái nhìn hơi rụt rè xa cách. Nó có đời sống của nó mà anh không chấp nhận. Anh vẫn muốn có một cô con dâu cho anh vài đứa cháu nội, với hy vọng sẽ đền bù những thiếu sót với con vào các cháu tương lai. Nhưng người bạn đời nó chọn lại không phải đàn bà. Từ đó cha con trở nên hầu như xa lạ và khi anh chị chia tay, nó ngả hẳn về phía mẹ.

Chị đứng lên đặt tay ấn vai con ngồi xuống, rồi tới bên cửa sổ nhìn朦胧 lung mấy dãy xe đậu dọc sân bệnh viện ươm ươm sương chiều. Mắt chị ươn ướt đỏ.

Thằng con vụng về cầm tay bố, không biết nói gì. Anh động đậy bàn tay trong tay con rồi thều thào :

- Con, bố tiếc, là, đã không dạy, con văn, hoá, Việt Nam, bố...

Ngoài hành lang vắng lên tiếng gọi, tiếng chân hấp tấp chạy và tiếng khóc. Trời như sụp tối xuống nhanh hơn, mưa lất phất trên cửa kính óng ánh ánh đèn.

Anh ngừng lại để thở, rất lâu. Thằng con bối rối gọi mẹ. Chị rời cửa sổ đến cúi người xuống gần. Anh thở cực nhọc đứt quãng :

- Bố tiếc, là quá, khe, khát với, con, bố tiếc, không, dạy, con tiếng, Việt, con chưa, biết, Việt, Nam, bố muốn, con ráng, sống, sao cho, ra, người, bố...

Thằng con kêu lên :

- Mais papa, j ai rien compris. Tu délirés ou quoi ? Qu est-ce que tu veux dire ? (2)

Anh nhắm nghiền mắt lại :

- Ah oui, bố, veux, dire... (3)

Hắn là anh có nhiều điều muốn nói, ít nhất một lần trong đời, như tất cả các người cha đều có những chuyện phải nói với con. Anh đã từng ngồi hàng giờ với con đau thất ruột để say sưa nói cho bạn bè nghe về những dự án của mình, với quyết tâm sẽ thực hiện khi lành bệnh. Nhưng bây giờ với con, dù chỉ vài câu thôi, anh cũng không toại nguyện...

Như các dự án muôn đời vẫn chỉ là phôi thai ấy, những gì anh muốn nói cho con hiểu trước lúc lâm chung đã theo anh xuống lònghuyệt lạnh. Sau cố gắng đó đầu anh quẹo qua một bên, cả người bất động. Bên kia cửa kính, mưa bắt đầu nặng hạt.

Điện thoại chọt reo vang, người vợ Pháp chụp lấy vội vàng như thể không muốn tiếng động khuấy rối sự yên nghỉ của chồng, chị nói rất khẽ :

- A lô... Vâng... A chào anh... Ô cảm ơn anh. Tôi vẫn thường nghe nhà tôi nói về quyền sách ấy... Vâng, anh ấy rất cần... Vâng, nhưng bây giờ thì trễ quá rồi. Cảm ơn anh nhiều... Vâng... Xin chào anh.

Có phải những điều người ta muốn nói với nhau nhất trong đời thường không bao giờ đúng lúc ?

Miêng

(Paris, 02 Fév. 1997)

(1) Anh muốn nói gì phải không ?

(2) Nhưng bố ơi, con chẳng hiểu gì cả. Bố mê sáng hay sao ? Bố muốn nói cái gì ?

(3) A ừ, bố, muốn, nói là...

Nguồn: Chim viết. free

Được bạn: Ct.ly đưa lên

vào ngày: 29 tháng 10 năm 2004